

HỌC VIỆN CTQG HỒ CHÍ MINH
VIỆN NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

*

TRƯỜNG ĐÀO TẠO
CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ

*

KỶ YẾU TỌA ĐÀM KHOA HỌC
THỰC TIỄN VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOÀN THIỆN MỐI QUAN HỆ
ĐẢNG LÃNH ĐẠO, NHÀ NƯỚC QUẢN LÝ
VÀ NHÂN DÂN LÀM CHỦ Ở TỈNH QUẢNG NINH

QUẢNG NINH –2023

MỤC LỤC

STT	Tên bài viết/Tác giả	Trang
1	Thực tiễn sự lãnh đạo của Đảng trong mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ ở tỉnh Quảng Ninh <i>ThS Vũ Ngọc Tuấn</i> <i>Phó Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy Quảng Ninh</i>	1
2	Thực tiễn quản lý Nhà nước trong mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ ở tỉnh Quảng Ninh <i>Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh</i>	12
3	Thực tiễn phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong mối quan hệ Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ ở tỉnh Quảng Ninh <i>Đ/c Hoàng Đức Hạnh</i> <i>Phó Chủ tịch Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Ninh</i>	25
4	Thực tiễn mối quan hệ Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ ở tỉnh Quảng Ninh <i>TS. Đỗ Minh Tuấn</i> <i>Phó Hiệu trưởng phụ trách</i> <i>Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ</i>	35
5	Định hướng hoàn thiện mối quan hệ Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ ở tỉnh Quảng Ninh <i>ThS. Phan Thị Hải Yến</i> <i>Trưởng khoa Nhà nước và pháp luật</i>	50

THỰC TIỄN SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG TRONG MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG LÃNH ĐẠO, NHÀ NƯỚC QUẢN LÝ, NHÂN DÂN LÀM CHỦ Ở TỈNH QUẢNG NINH

ThS Vũ Ngọc Tuấn

Phó Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy Quảng Ninh

Quảng Ninh là tỉnh có vị trí chiến lược về chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh và đối ngoại, là địa phương duy nhất trong cả nước có đường biên giới trên bộ và trên biển với Trung Quốc; diện tích đất liền 6.102 km² và trên 6.000 km² mặt biển; đường bờ biển dài trên 250 km. Tỉnh có 13 đơn vị hành chính cấp huyện, 177 đơn vị hành chính cấp xã, 1.452 thôn, bản, khu phố; dân số trên 1,3 triệu người, với 22 dân tộc, trong đó dân tộc thiểu số chiếm 12,52 %. Đảng bộ tỉnh có 20 đảng bộ trực thuộc, 691 tổ chức cơ sở đảng (*430 đảng bộ, 261 chi bộ cơ sở*), 4.973 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở với 107.447 đảng viên; tỉnh hiện có 04 tôn giáo chính là Phật giáo, Công giáo, Tin Lành và Cao Đài với tổng số trên 200.000 tín đồ.

Như chúng ta đều biết, mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ là mối quan hệ gắn bó thống nhất vì mục tiêu, lợi ích chung của quốc gia, dân tộc, vì “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Tầm quan trọng của mối quan hệ này được Đảng ta tiếp tục nhấn mạnh tại Nghị quyết số 28-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “*Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới*”, trong đó nêu rõ cần phải: “*Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện mô hình tổng thể tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, vận hành thông suốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”*”.

Nhận thức rõ điều đó, những năm qua, tỉnh Quảng Ninh đã tiên phong trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt

động của hệ thống chính trị. Đặc biệt quan tâm phát huy vai trò cầu nối giữa Đảng với Nhân dân, xác định mọi công việc của cấp ủy, chính quyền phải luôn quán triệt sâu sắc quan điểm "*Dân là gốc*"; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*"; mọi chủ trương, chính sách phải xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của Nhân dân là phương châm, mục tiêu, động lực phấn đấu. Từ đó, Tỉnh ủy Quảng Ninh đã có nhiều đổi mới trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo để cụ thể hóa và vận dụng một cách sáng tạo vào điều kiện thực tế của địa phương, cụ thể:

(1) Tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ then chốt là xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị các cấp trong sạch, vững mạnh gắn với phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh. Triển khai quyết liệt, hiệu quả công tác xây dựng, đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị với nhiều mô hình mới, đột phá. Trọng tâm là thực hiện các Nghị quyết số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), gắn với đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 3/3/2015 của Tỉnh ủy về “Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng; thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế”. Tỉnh đã chủ động, quyết liệt sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; mạnh dạn thí điểm thành công nhiều mô hình mới, như: bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, bản, khu phố theo quy trình “*Dân tin - Đảng cử*”; thành lập Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ trên cơ sở sáp nhập các trường có cùng chức năng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; là tỉnh đầu tiên thành lập Đảng bộ Cục Thuế trực thuộc Tỉnh ủy gắn với sắp xếp lại bộ máy; thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh trên cơ sở hợp nhất các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh; thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, trung tâm hành chính công cấp huyện trực thuộc UBND cùng cấp... Các mô hình này được thực tiễn chứng minh là phù hợp và hiệu quả. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ gắn

với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, tổ chức đảng; phát huy vai trò, hiệu lực, hiệu quả và chất lượng hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị. Đổi mới lề lối, phương pháp làm việc, thực hiện phong cách làm việc gần dân, trọng dân, lắng nghe ý kiến và giải quyết kịp thời ý kiến kiến nghị của Nhân dân.

(2) Ban hành nhiều nghị quyết, quyết định, quy định, văn bản liên quan đến thực hiện QCDC ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, điển hình như: (i1) Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 09/4/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về *"Đẩy mạnh CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030"*; (i2) Quyết định số 403-QĐ/TU, ngày 15/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt đề án *"Tăng cường công tác dân vận trong thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh"*; (i3) Quyết định số 624-QĐ/TU, ngày 25/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt đề án *"Tăng cường vận động Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công"*; (i4) Quyết định số 1901-QĐ/TU, ngày 06/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành *"Quy định trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong việc tiếp thu góp ý của MTTQ, các tổ chức CTXH và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền"*; (i5) Quy định số 06-QĐ/TU, ngày 04/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *"Tiếp nhận thông tin phản ánh liên quan đến tham nhũng, suy thoái theo tinh thần Nghị quyết TW4 khóa XII"*; (i6) Công văn số 1266-CV/TU, ngày 22/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *"Triển khai thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư "Ban hành Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ" và Quy định số 124-QĐ/TW của Ban Bí thư khóa XII "về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống"*

của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên".... Đồng thời, tăng cường chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện QCDC ở cơ sở tạo điều kiện cho Nhân dân thực hiện đầy đủ quyền làm chủ, tích cực tham gia các hoạt động giám sát chính quyền, bảo đảm chính quyền thực sự của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

(3) Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực và hiệu quả hoạt động, đại diện cho ý chí và nguyện vọng của Nhân dân, quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền và giám sát quyền lực nhà nước tại địa phương. Phát huy tốt chế độ dân chủ đại diện; đổi mới nâng cao chất lượng các cuộc tiếp xúc cử tri, giải quyết các vấn đề cử tri quan tâm thông qua việc phát huy vai trò của các tổ đại biểu và mỗi đại biểu HĐND; đổi mới công tác giám sát, đặc biệt là giám sát thường xuyên, đột xuất, tập trung vào việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các nghị quyết quan trọng, những vấn đề được dư luận, cử tri, Nhân dân quan tâm, việc giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

Ủy ban nhân dân các cấp tập trung quyết liệt đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành theo hướng gần dân, sát dân, vì nhân dân phục vụ; nâng cao chất lượng thực thi, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ và trách nhiệm giải trình gắn với người đứng đầu. Tăng cường sự đoàn kết, thống nhất ý chí, hành động, phát huy dân chủ, đổi mới sáng tạo, giữ vững kỷ cương, kỷ luật, đề cao sự gương mẫu, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Đặc biệt, Quảng Ninh đã chủ động đề xuất và đi tiên phong trong nhiều lĩnh vực hoàn thiện thể chế và CCHC, được Trung ương tin tưởng, gọi mở thí điểm nhiều chủ trương mới. Tỉnh đã vừa làm vừa rút kinh nghiệm, có những bước đột phá nhằm xây dựng nền hành chính phục vụ, thu hút nguồn lực đầu tư, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực bảo đảm xây dựng một nền hành chính thực sự của dân, do dân và vì

dân, chuyển từ tư duy “*quản lý*” sang tư duy “*phục vụ*”, “*Lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo cho sự phục vụ*”, mạnh dạn thí điểm áp dụng những mô hình quản trị mới, đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch trong thực hiện cung cấp các dịch vụ công phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư, người dân và xã hội với chất lượng ngày càng tốt hơn. Qua đó, đưa Quảng Ninh trở thành điểm sáng trong cả nước về CCHC, thu hút đầu tư,... Cụ thể, giữ vị trí Quán quân 7 năm liên tiếp (2016-2022) về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index); Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) đứng thứ nhất toàn quốc 4 năm liên tiếp (2019-2022); Chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) từ chỗ đứng thứ 62/63 tỉnh, thành phố năm 2016 đã vươn lên đứng thứ nhất toàn quốc năm 2020, 2021, 2022 đặc biệt có nhiều điểm số và thứ hạng trong trục nội dung đo lường sự hài lòng của người dân được cải thiện đáng kể.

MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội (CTXH) không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động; tuyên truyền sâu rộng các chủ trương lớn của tỉnh, các công trình, dự án động lực; các cơ chế, chính sách, nhất là các chính sách về bồi thường, GPMB, hỗ trợ tái định cư... thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân, thông qua đó đã góp phần quan trọng nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền; của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong thực hiện phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Cũng thông qua đó, người dân đã ngày càng thay đổi nhận thức, ý thức trách nhiệm trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) ngày càng thấm nhuần tư tưởng “*Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*”, hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân... góp phần củng cố và nâng lên niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, sự quản lý của chính quyền các cấp.

Những năm qua, Quảng Ninh đã nhận diện đánh giá đúng thực tiễn; lựa

chọn những vấn đề trọng tâm, trọng điểm và tập trung nguồn lực thực hiện theo hướng quyết liệt, dứt điểm, đo lường được kết quả, hiệu quả, nhất là trong triển khai các chủ trương mới, khó,... Đặc biệt, phát huy và trò làm chủ của Nhân dân, khơi dậy sức mạnh của toàn dân trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ vững chắc quốc phòng, an ninh.

Tỉnh Quảng Ninh đã chú trọng lãnh đạo việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở, đổi mới việc phát huy quyền làm chủ của Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến vào việc hoạch định các chủ trương, chính sách của tỉnh, vào công việc quản lý của Nhà nước trên địa bàn, góp phần phát huy vai trò, tiềm năng, sức sáng tạo của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; giám sát hoạt động của CBCCV; tham gia các công việc của địa phương với nhiều nhiệm vụ khó khăn, phức tạp đạt hiệu quả cao, điển hình như: sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; GPMB các dự án trọng điểm; thúc đẩy hợp tác công - tư, thu hút được các nguồn lực xã hội đầu tư cho khu vực công; khích lệ sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh....

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 837/NQ-UBTVQH14, ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *“Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ninh”* được tiến hành bài bản, chặt chẽ, khoa học, làm đến đâu chắc đến đó, đặt lợi ích của người dân lên hàng đầu và người dân được trực tiếp tham gia bàn bạc, thảo luận dân chủ, góp ý trong từng quy trình thực hiện sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính cấp huyện, xã, thôn, bản, khu phố; qua đó, tạo được sự đồng thuận cao trong Nhân dân, không để xảy ra đơn thư, khiếu kiện, tố cáo. Quảng Ninh cũng là tỉnh tiên phong trong cả nước thực hiện mở rộng các hình thức dân chủ trực tiếp để đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, như thực hiện bầu bí thư cấp ủy tại đại hội đảng bộ các cấp và phương thức *“Dân tin - Đảng cử”* trong bầu bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, bản, khu phố ở 100% thôn, bản, khu phố trên địa bàn; mở rộng mô hình người dân trực tiếp đánh giá sự hài lòng đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị, cá nhân.

Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, trong cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026 tỷ lệ cử tri tham gia bầu đạt 99,95% (*trong số các địa phương cao nhất cả nước*); đại biểu trúng cử là những người tiêu biểu, có trình độ, năng lực, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân, góp phần củng cố và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

Thông qua công tác giám sát HĐND các cấp đã phát hiện và kịp thời kiến nghị các cơ quan chức năng những vấn đề cần quan tâm trong công tác quản lý nhà nước để bổ sung, sửa đổi, ban hành các cơ chế, chính sách nhằm hướng đến chăm lo tốt hơn về quyền và lợi ích thiết thực của Nhân dân. Đặc biệt, năm 2020, 2021 HĐND tỉnh đã kịp thời ban hành các nghị quyết về một số giải pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19, kích cầu du lịch, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng do dịch COVID-19 gây ra, góp phần giảm bớt những khó khăn cho người dân, doanh nghiệp, được Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp ghi nhận và đánh giá cao.

Với mục tiêu "*không để ai bị bỏ lại phía sau*", mọi người dân đều được hưởng tăng trưởng bao trùm, tỉnh Quảng Ninh ban hành nhiều cơ chế, chính sách riêng về an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và ưu tiên bố trí nguồn lực lớn cho các vùng đặc biệt khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số, các đối tượng chính sách, yếu thế, qua đó từng bước thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các địa phương, vùng miền. Từ sự công khai kế hoạch thực hiện, tổ chức lắng nghe ý kiến nhân dân, Chương trình xây dựng nông thôn mới được người dân thực hiện tích cực, chủ động, có trọng tâm, trọng điểm với nhiều mô hình, cách làm theo phương châm "*Người dân là chủ thể, Nhà nước đóng vai trò hỗ trợ, định hướng*"; người dân đã đóng góp hàng triệu công lao động, hiến hàng nghìn m² đất để làm đường, xây dựng công trình phục vụ nhu cầu dân sinh. Nhận thức của người dân về tham gia phát triển kinh tế, giảm nghèo đã có nhiều chuyển biến tích cực, phong trào tự nguyện thoát nghèo có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; đã có hàng nghìn

hộ dân viết đơn xin ra khỏi danh sách hộ nghèo. Đến năm 2022, tỉnh Quảng Ninh không có huyện nghèo, toàn tỉnh còn 258 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 0,067% tổng số hộ dân toàn tỉnh; 2.454 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 0,635% tổng số hộ dân toàn tỉnh; 1 địa phương (Hạ Long) không còn hộ nghèo, cận nghèo; 3/13 địa phương (Quảng Yên, Cô Tô, Vân Đồn) không còn hộ nghèo; 9/13 địa phương còn lại tỷ lệ hộ nghèo dưới 1%. Đến nay, tỉnh cơ bản đã hoàn thành các chỉ tiêu mà Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025 đề ra (*theo kế hoạch cuối năm 2025 còn dưới 0,5%*).

Bảo đảm công khai, minh bạch trong tiếp cận thông tin của người dân, nhất là chính sách về đền bù, GPMB, hỗ trợ tái định cư... do đó, nhiều dự án lớn của tỉnh trong quá trình triển khai đã nhận được sự đồng tình, ủng hộ của Nhân dân. Tiêu biểu là “*Chiến dịch 30 ngày đêm*” GPMB đường cao tốc Vân Đồn - Móng Cái sau điều chỉnh, do đồng chí Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh làm Trưởng Ban Chỉ đạo đã đạt được kết quả thần tốc, xác lập kỷ lục chưa từng có trong công tác GPMB, chỉ sau 15 ngày đã có 1.168/1.168 hộ dân và tổ chức bàn giao mặt bằng cho chính quyền, nhà đầu tư. Để bảo đảm tiến độ các dự án Quảng Ninh đã phát động nhiều đợt thi đua cao điểm và đã nhận được sự đồng thuận lớn từ phía người dân, doanh nghiệp: “*100 ngày đêm hoàn thành 3 công trình động lực, trọng điểm*” gồm dự án đường cao tốc Vân Đồn - Móng Cái, dự án tuyến đường bao biển nối thành phố Hạ Long với thành phố Cẩm Phả, dự án cầu Cửa Lục 1; “*Chiến dịch 150 ngày đêm*” GPMB đường ven sông kết nối cao tốc Hạ Long, Hải Phòng đến thị xã Đông Triều...

Quảng Ninh cũng là địa phương đi đầu cả nước khi tổ chức cho 100% khu dân cư trong toàn tỉnh tiến hành lấy ý kiến, biểu quyết của Nhân dân về việc bổ sung vào hương ước, quy ước của thôn, bản, khu phố các quy tắc ứng xử gắn với các quy định về phòng, chống dịch COVID-19, đảm bảo nguyên tắc “*3 an toàn*” (*cá nhân an toàn, gia đình an toàn, cộng đồng an toàn*). Đặc biệt, trong năm 2021, trong bối cảnh cực kỳ khó khăn do đại dịch COVID-19, Quảng Ninh

là một điểm sáng về sự chủ động trong phòng, chống dịch, giữ vững địa bàn *"an toàn, ổn định, phát triển trong trạng thái bình thường mới"*; thực hiện tốt *"mục tiêu kép"* với đà tăng trưởng GRDP hơn hai con số và chủ động chuyển sang thực hiện *"thích ứng an toàn"* và Nhân dân được sự đồng thuận, tin tưởng...

Với tinh thần kế thừa, đổi mới và phát triển, đoàn kết, nhất trí, dám nghĩ, dám làm, mạnh dạn đột phá Quảng Ninh đạt được những kết quả nổi bật, quan trọng trên tất cả các lĩnh vực; trở thành một trong những tỉnh đi đầu trong công cuộc đổi mới sáng tạo của vùng đồng bằng Bắc Bộ, một cực tăng trưởng của khu vực phía Bắc. Người dân được phát huy quyền làm chủ, được thụ hưởng những thành quả phát triển của tỉnh không chỉ góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, chính quyền, mà còn tạo sự đồng thuận, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo ra khí thế mới, động lực mới, sức mạnh mới để xây dựng Quảng Ninh trở thành tỉnh kiểu mẫu, ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại.

Từ thực tiễn của địa phương và yêu cầu, nhiệm vụ của đất nước trong giai đoạn hiện nay, để thực hiện tốt mối quan hệ Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ, chúng tôi chia sẻ một số bài học kinh nghiệm sau:

Một là, không ngừng đổi mới, tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng bằng những chủ trương, đường lối đúng đắn, sát hợp thực tiễn. Luôn giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ tỉnh; thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương. Cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu, phải có quyết tâm chính trị cao, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, bài bản, khoa học; xác định *"Việc gì có lợi cho dân thì phải hết sức làm"*, mọi chủ trương, chính sách phải xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; phải huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

Hai là, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành, xây dựng chính quyền liêm chính, phục vụ, thực sự của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

Tập trung vào thực hiện công khai, minh bạch theo quy định trong hoạt động của chính quyền các cấp bảo đảm thực chất, tránh hình thức, đồng thời tạo điều kiện để người dân tiếp cận thông tin được đầy đủ, thuận lợi nhất. Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân với mục tiêu cuối cùng là mọi sự thay đổi, nỗ lực, cố gắng, phát triển, tất cả là để phục vụ cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho người dân, bảo đảm mọi người dân đều được thụ hưởng thành quả của sự phát triển. Lấy kết quả công việc, sự hài lòng và sự tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng cán bộ, đảng viên.

Ba là, Phát huy vai trò của MTTQ và các và các tổ chức CTXH trong việc bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Phát huy cao nhất vai trò của MTTQ, các tổ chức CTXH trong tuyên truyền, vận động để Nhân dân thực sự là chủ thể tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, nhằm góp phần bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật phù hợp với thực tiễn, nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân.

Bốn là, Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm minh đối với các vụ, việc tham nhũng, tiêu cực góp phần củng cố và nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền. Thực hiện đồng bộ cơ chế giám sát của cơ quan đại biểu dân cử với kiểm tra, giám sát của Đảng, MTTQ, các tổ chức CTXH và giám sát của Nhân dân. Nâng cao vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên trong thực hành dân chủ; thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực và uy tín với phương châm làm việc “**5 thật**” và “**6 dám**” của tỉnh Quảng Ninh, đó là: nghĩ thật, nói thật, làm thật, hiệu quả thật, người dân và doanh nghiệp phải đo đếm được hiệu quả thật đấy. Còn “6 cái

dám" là: dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo và quan trọng nhất là dám đương đầu với khó khăn thử thách. Từ đó, góp phần củng cố và nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền.

Năm là, Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện dân chủ ở cơ sở tạo điều kiện cho Nhân dân thực hiện đầy đủ quyền làm chủ của mình. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thông tin tuyên truyền, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh về thực hiện, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của người dân về quyền làm chủ và trách nhiệm trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; bồi dưỡng nâng cao trình độ và năng lực làm chủ của Nhân dân; động viên, khuyến khích, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi tối đa để người dân phát huy quyền làm chủ của mình tham gia quản lý nhà nước, xã hội.

Sáu là, tích cực, chủ động, nhạy bén nhận diện những thủ đoạn mới và kiên quyết đấu tranh với các thế lực thù địch, phản động, phân tử xấu,... chống phá thành quả cách mạng, chia rẽ Đảng với Nhân dân, xuyên tạc, phá hoại quan hệ: “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”.

THỰC TIỄN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG LÃNH ĐẠO, NHÀ NƯỚC QUẢN LÝ, NHÂN DÂN LÀM CHỦ Ở TỈNH QUẢNG NINH

Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh

1. Cơ sở lý luận về vai trò của Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ

Trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, cùng với những đổi mới về tư duy kinh tế, Đảng Cộng sản Việt Nam

đã có những đổi mới về tư duy chính trị, xây dựng và hoàn thiện thể chế chính trị Việt Nam. Trong đó, cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” được đề ra từ Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ V (1982) và Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI (1986) của Đảng xác định là phương thức vận hành tổng thể của hệ thống chính trị Việt Nam. Dù đã sớm được khẳng định nhưng việc nhận thức và thực hiện cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” ở Việt Nam là một quá trình và được thể hiện qua các Cương lĩnh xây dựng đất nước của Đảng¹.

Về Đảng lãnh đạo: Điều 4, Hiến pháp Việt Nam năm 2013 quy định: Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Tại Đại hội XII nêu quan điểm tiếp tục cụ thể hóa phương thức lãnh đạo của Đảng đã được xác định trong Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011. Đó là: “Đảng lãnh đạo bằng cương lĩnh, chiến lược, các định hướng về chính sách và chủ trương lớn; bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, tổ chức, kiểm tra, giám sát và bằng hành động gương mẫu của đảng viên. Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, giới thiệu những đảng viên ưu tú có đủ năng lực và phẩm chất vào hoạt động trong các cơ quan lãnh đạo của hệ thống chính trị. Đảng lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong các tổ chức của hệ thống chính trị, tăng cường chế độ trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu”.

Về Nhà nước quản lý: Điều 8, Hiến pháp Việt Nam năm 2013 quy định: “Nhà nước được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ”. Như vậy, chức năng cơ bản của Nhà nước là kiến tạo môi trường, chính sách, điều kiện cho xã hội phát triển và quản lý quá trình phát triển của xã hội.

Về Nhân dân làm chủ: Điều 2, Hiến pháp Việt Nam năm 2013 quy định: “Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Nhân dân làm chủ; tất cả quyền

¹ Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (năm 1991); Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011).

lực nhà nước thuộc về Nhân dân”. Quyền làm chủ của Nhân dân được thể hiện trên mọi phương diện, lĩnh vực của đời sống xã hội, từ kinh tế, chính trị đến văn hóa, xã hội,... Trong đó, quyền làm chủ trên lĩnh vực chính trị là quan trọng nhất, là cơ sở quyết định xác lập quyền lực của Nhân dân với tư cách “Nhân dân là chủ”. Theo quy định tại Điều 6 Hiến pháp năm 2013, Nhân dân thực hiện quyền lực Nhà nước bằng dân chủ trực tiếp và bằng dân chủ đại diện thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân và thông qua các cơ quan khác của Nhà nước. Với tư cách chủ thể quyền lực tối cao, Nhân dân là chủ thể ủy quyền cho các thành tố khác của hệ thống chính trị.

Mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ không chỉ là một nội dung cần phải giải quyết trong quá trình xây dựng, phát triển đất nước mà còn là “cơ chế chung trong quản lý toàn bộ xã hội”, là nguyên tắc chi phối toàn bộ đời sống xã hội và là ba thành tố không tách rời nhau trong cơ chế tổng thể “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”.

2. Thực tiễn quản lý của Nhà nước trong mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ ở tỉnh Quảng Ninh.

Quán triệt các quan điểm, chủ trương của Đảng về phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với đặc điểm, tình hình, nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị, cụ thể:

(1) Về Đảng lãnh đạo: Với vai trò cầm quyền và lãnh đạo bằng chủ trương, đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo của Đảng, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã lãnh đạo cấp ủy và chính quyền địa phương và xã hội bằng các chủ trương, chiến lược, định hướng; đã ban hành nhiều quy chế, quy định, văn bản chỉ đạo về các lĩnh vực kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội... bảo đảm giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, đồng thời phát huy vai trò trách

nhiệm, tính chủ động, sáng tạo các tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là vai trò của Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc. Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ của hệ thống chính trị của tỉnh; Tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Đồng thời, quán triệt, cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân thành các quy định, chỉ thị, chương trình hành động, kế hoạch cụ thể để đảm bảo sự gắn bó mật thiết với Nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng, chịu sự giám sát của Nhân dân, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

Cấp ủy, chính quyền các cấp duy trì, phát huy và thực hiện nghiêm túc việc tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân với phương châm *“giải quyết từ sớm, từ xa, từ cơ sở và giải quyết đến cùng”*, đặc biệt là việc lấy ý kiến các tầng lớp Nhân dân tham gia xây dựng các dự án luật, các văn bản quy phạm pháp luật, tham gia về quy hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các đối tượng được thụ hưởng chính sách an sinh xã hội... bảo đảm nguyên tắc mọi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân, hợp lòng dân, tạo sự đồng thuận của Nhân dân. Hằng năm, các cấp ủy ban hành kế hoạch phân công các đồng chí ủy viên Ban thường vụ, ủy viên Ban chấp hành cùng cấp phụ trách từng nội dung công việc, từng địa bàn cụ thể; lãnh đạo đạo các ban xây dựng Đảng, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội trực tiếp cùng dự, theo dõi hội nghị đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp đối thoại với Nhân dân. Các cơ quan chuyên môn kịp thời nắm bắt dư luận xã hội, tập hợp ý kiến và phân loại các ý kiến, kiến nghị theo từng lĩnh vực để xây dựng kế hoạch, phương án, lộ trình giải quyết kịp thời, dứt điểm. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc giao ban định kỳ giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với đội ngũ Bí thư chi bộ đồng thời là Trưởng thôn, bản, khu phố, Trưởng ban công tác mặt trận để lắng nghe ý kiến, kiến nghị,

góp ý, hiến kế với tinh thần dân chủ, cởi mở, thẳng thắn, cầu thị. Tại hội nghị này, các ý kiến được lãnh đạo cấp ủy, chính quyền lắng nghe, tiếp thu, giải quyết kịp thời. Sau mỗi kỳ giao ban, cấp ủy các cấp đều có văn bản chỉ đạo HĐND, UBND cùng cấp xem xét, giải quyết các kiến nghị và báo cáo lại kết quả giải quyết tại kỳ giao ban kế tiếp, đồng thời có văn bản trả lời gửi đến đại biểu có ý kiến kiến nghị².

(2) Về Nhà nước quản lý: Qua mười năm thực thi Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, nhất là tiếp tục kế thừa, phát triển tư duy, tầm nhìn, lộ trình, phương thức phát triển của nhiệm kỳ thứ XIII (2010 - 2015), suốt 5 năm của nhiệm kỳ XIV (2015 - 2020), việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam tại tỉnh Quảng Ninh đã đạt được những thành tựu quan trọng, đánh dấu giai đoạn phát triển mới của sự nghiệp xây dựng nhà nước kiểu mới - Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp ngày càng được củng cố và nâng cao, thể hiện ở một số nhiệm vụ chính trị lớn, quan trọng của tỉnh như:

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác chuẩn bị; công khai, minh bạch việc thực hiện quy trình nhân sự trong tổ chức Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015-2020, 2020-2025; công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016-2021, nhiệm kỳ 2021 - 2026; công tác bầu cử Trưởng thôn, Bí thư chi bộ thôn, bản, khu phố các nhiệm kỳ... Qua đó, đã mở rộng dân chủ đại diện, đảm bảo công khai, minh bạch về quy trình, nâng cao chất lượng nhân sự. Các đại biểu trúng cử là những đại biểu tiêu biểu, có trình độ, năng lực, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân, góp phần củng cố và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân³.

² Các địa phương thực hiện tốt: Móng Cái, Cẩm Phả, Uông Bí, Quảng Yên, Vân Đồn, Ba Chẽ...

³ - Kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp: (1) Nhiệm kỳ 2016-2021: Tỷ lệ cử tri đi bầu đạt 99,65% (là một trong những tỉnh có tỷ lệ cử tri đi bầu cử cao trong toàn quốc); đã bầu đúng, bầu đủ số lượng đại biểu bao gồm 07 đại biểu Quốc hội, 75 đại biểu HĐND tỉnh, 466 đại biểu HĐND cấp huyện và 4.636 đại biểu HĐND cấp xã; (2) Nhiệm kỳ 2021-2026: Tỷ lệ cử tri đi bầu đạt 99,95% cao nhất trong 04 nhiệm kỳ gần

- Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021, tỉnh Quảng Ninh thực hiện sắp xếp 02 đơn vị hành chính cấp huyện thuộc diện khuyến khích (chiếm 14,28% tổng số ĐVHC cấp huyện) và 16 đơn vị hành chính cấp xã⁴ (chiếm 8,62% tổng số ĐVHC cấp xã) có cả hai tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số chưa đạt 50% theo quy định (100% diện phải sắp xếp); với cách làm dân chủ, bài bản, chặt chẽ, khoa học, làm đến đâu chắc đến đó, đặt lợi ích của người dân là ưu tiên hàng đầu và người dân được trực tiếp tham gia bàn bạc, thảo luận, góp ý trong từng quy trình thực hiện sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính cấp huyện, xã, thôn, bản, khu phố; qua đó, tạo được sự đồng thuận cao trong Nhân dân, không để xảy ra đơn thư, khiếu kiện, tố cáo⁵. Sau sắp xếp, giảm 01 đơn vị hành chính cấp huyện và 09 đơn vị hành chính cấp xã. Cùng với đó, Tỉnh cũng chủ động triển khai rà soát, sắp xếp 230 thôn, khu phố (chiếm 14,68% tổng số thôn, khu phố); sau sắp xếp giảm 115 thôn, khu phố (giai đoạn 2019-2021 sắp xếp 48 thôn, bản, khu phố, giảm 24 thôn, bản, khu phố; giai đoạn 2022-2025: sắp xếp 182 thôn, bản, khu phố, giảm 91 thôn, bản, khu phố); Hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy của 100% Sở, ngành, sớm hơn 12 tháng so với yêu cầu của Trung ương trong giai đoạn 2016-2021; tổ

nhất và là một trong 10 tỉnh có tỷ lệ cử tri đi bầu cao nhất toàn quốc; đã bầu 08 đại biểu Quốc hội (với tỷ lệ trúng cử trung bình 89,10%, trong đó cao nhất 93,50%, thấp nhất 82,04%), 66 đại biểu HĐND tỉnh (tỷ lệ trúng cử bình quân 87,88%, trong đó cao nhất 97,36%, thấp nhất 68,57%), 420 địa biểu HĐND cấp huyện và 3.740 đại biểu HĐND cấp xã.

- Kết quả bầu Trưởng thôn, bản, khu phố: (1) Nhiệm kỳ 2020-2022: Tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình tham gia bầu cử đạt 93,25%, đã bầu được 1.542/1.544 trưởng thôn, bản, khu phố (có 02 thôn không thực hiện bầu trưởng thôn, bản, khu phố do đặc thù); (2) Nhiệm kỳ 2022-2025: Tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình tham gia bầu cử đạt 98,15%, tăng 4,9% so với nhiệm kỳ 2020-2022, Có địa phương đạt tỷ lệ cử tri đi bầu đạt 100%; bầu được 1.451 người, với tỷ lệ trúng cử từ 50% đến trên 90% trở lên.

⁴ Gồm: Huyện Hải Hà: Sáp nhập xã Phú Hải, xã Quảng Trung, xã Quảng Điền vào thị trấn Quảng Hà; xã Quảng Thắng vào xã Quảng Minh; xã Tiến Tới vào xã Đường Hoa; Huyện Bình Liêu: sáp nhập xã Tinh Húc vào thị trấn Bình Liêu; Huyện Tiên Yên: Sáp nhập xã Đại Thành vào xã Đại Dực; Huyện Đầm Hà: Sáp nhập xã Quảng Lợi vào xã Quảng Tân; Thành phố Uông Bí: Sáp nhập xã Điền Công vào phường Trung Vương.

⁵ Kết quả lấy ý kiến của cử tri, nhân dân cho thấy đa số trên 95% cử tri đồng thuận với các phương án sáp nhập đơn vị hành chính, cụ thể: 98,55% số cử tri đồng ý việc nhập huyện Hoành Bồ vào thành phố Hạ Long; 96,31% cử tri đồng ý thành lập phường Hoành Bồ trên cơ sở nguyên trạng thị trấn Trới; 98,50% cử tri đồng ý nhập xã Quảng Điền, Quảng Trung, Phú Hải vào thị trấn Quảng Hà; 97,37% cử tri đồng ý nhập xã Quảng Thắng vào xã Quảng Minh; 97,50% cử tri đồng ý nhập xã Tiến Tới vào xã Đường Hoa; 95,75% cử tri đồng ý nhập xã Điền Công vào phường Trung Vương; 92,11% cử tri đồng ý nhập xã Quảng Lợi vào xã Quảng Tân; 100% cử tri đồng ý nhập xã Đại Thành vào xã Đại Dực; 96,13% cử tri đồng ý sáp nhập xã Tinh Húc vào thị trấn Bình Liêu.

chức lại các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định hiện hành⁶. Đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của cơ quan, đơn vị đảm bảo khoa học, dân chủ, sâu sát, gần dân, sát dân, vì dân, nói đi đôi với làm và làm đến cùng, dứt điểm, đo lường được kết quả, hiệu quả. Tăng cường phân cấp, phân quyền, ủy quyền và nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành gắn trách nhiệm, nhất là người đứng đầu, tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Đặc biệt chú trọng nâng cao năng lực quản trị địa phương hiện đại, tự chủ, năng động, hiệu quả trước các thách thức an ninh phi truyền thống với những tình thế phức tạp chưa có trong tiền lệ, tính bất định cao đòi hỏi tốc độ phản ứng nhanh, linh hoạt, thích ứng, an toàn, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, hoàn thành “mục tiêu kép”; vận dụng nhuần nhuyễn quan điểm, phương châm, nguyên tắc “làm đúng, làm nhanh, làm tốt”, “3 trước”, “4 tại chỗ”, “5 thật” (nghĩ thật, nói thật, làm thật, hiệu quả thật, người dân được thụ hưởng thật), “6 dám” (dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo và dám đương đầu với khó khăn thử thách), chủ động, tích cực, từ xa, từ sớm, từ cơ sở.

- Việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính (TTHC), đặc biệt là những TTHC liên quan trực tiếp đến người dân, tổ chức và doanh nghiệp được chính quyền các cấp thực hiện với nhiều hình thức đổi mới mang lại hiệu quả, thiết thực trong giải quyết TTHC⁷. Tiếp tục thực hiện mục tiêu CCHC, đặc biệt

⁶ Kien toan mot so mo hinh thi diem theo chi dao cua Bo Chinh tri, Tinh uy, nhu: tai thanh lap cac phong Noi vu, Thanh tra cap huyen); tai thanh lap Van phong UBND tinh theo Nghi quyet so 1004/NQ-UBTVQH14 cua Quoc hoi; to chuc lai Ban Xay dung xay dung nông thôn mới tinh thanh Van phong Dieu phoi Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; kien toan Ban Quan ly dự án đầu tư xây dựng cấp tỉnh; Báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc dừng thí điểm hoạt động mô hình Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Đồn trực thuộc UBND tỉnh,... là tỉnh đầu tiên tiếp nhận Bệnh viện từ Bộ Y tế về trực thuộc tỉnh (Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển; Chuyên trạm y tế xã, phường, thị trấn từ trực thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố về Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố trực thuộc Sở Y tế quản lý. Triển khai Quyết định sáp nhập Trường Cao đẳng Giao thông vào Trường Cao đẳng Việt - Hàn

⁷ (1) Xây dựng fanpage DDCCI Quảng Ninh để lắng nghe ý kiến của cộng đồng doanh nghiệp và người dân; (2) Triển khai ứng dụng zalo trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến và truyền thông, theo đó ứng dụng zalo cung cấp dịch vụ hành chính công và các thông tin hữu ích về chủ trương, chính sách cũng như thông báo khẩn cấp liên quan đến tình hình bão lũ, dịch bệnh... hoàn toàn miễn phí cho người dân, doanh nghiệp; (3) Triển khai thực hiện hệ thống tin nhắn SMS tự động miễn phí thông báo tình trạng hồ sơ cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp giải quyết các TTHC qua các mạng Viettel, Vinaphone, Mobiphone, GTel và Vietnammobile để thông báo tình trạng hồ sơ của người dân qua tin nhắn tự động miễn phí; (4) Tích hợp phần mềm hệ thống chính quyền điện tử tỉnh với hệ thống bưu điện trong việc cung cấp dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC và với hệ thống thanh toán điện tử của ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) nhằm cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt để tổ chức, cá nhân có thể thanh

là cải cách TTHC, nâng cao năng lực phục vụ Nhân dân, tổ chức của các Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã; Số TTHC thực hiện quy trình theo nguyên tắc “5 tại chỗ” (tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, đóng dấu và trả kết quả) là 1.095 đạt 80% (không tính TTHC của các cơ quan ngành dọc trung ương và doanh nghiệp); Thời gian giải quyết TTHC được rút ngắn, tạo sự thuận lợi, thông thoáng cho tổ chức, cá nhân; Thực hiện kết nối liên thông Trung tâm điều hành thông minh của tỉnh với Trung tâm chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước hiện đại hóa nền hành chính với mục tiêu phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Đưa Hệ thống phần mềm ISO điện tử theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào ứng dụng hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Quảng Ninh. Đến nay, tổng số có 1.419 TTHC của các sở, ban, ngành thực hiện tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, cấp huyện, cấp xã đã đưa 100% TTHC vào giải quyết tại Trung tâm Hành chính công, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại cấp xã. Kết quả trong 10 năm qua, tỉnh Quảng Ninh luôn là tỉnh đứng đầu cả nước trong bảng xếp hạng các chỉ số như: Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) với 02 năm 2020, 2022; Chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX) với 05 năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2022; Chỉ số sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) với 04 năm liên tiếp từ năm 2019 đến năm 2022...

- Công tác tiếp công dân định kỳ, đột xuất được quan tâm triển khai thực hiện, tỉnh đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, thành lập Hội đồng tiếp công dân và Hội đồng tư vấn giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; Quy chế tiếp công dân, đối thoại trực tiếp, lịch tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền được niêm yết công khai tại nơi tiếp công dân và trên các

toán phí, lệ phí trực tuyến qua dịch vụ internet banking, QR code, máy POS; (5) Triển khai tuyên truyền CCHC qua Smart Quảng Ninh.

phương tiện thông tin đại chúng, các nền tảng thông tin truyền thông; quan tâm giải quyết đến cùng các đơn thư, kiến nghị của công dân⁸.

- Chính quyền các cấp thường xuyên chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung và thực hiện hương ước, quy ước của thôn, bản, khu phố đảm bảo theo Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Chính phủ, với cách làm linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế của từng địa phương nhằm phát huy cao nhất quyền làm chủ của Nhân dân⁹. Tích cực phối hợp, tạo điều kiện để MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; phát huy vai trò, quyền làm chủ của Nhân dân, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cấp lắng nghe ý kiến, tâm tư nguyện vọng của Nhân dân.

(3) Về Nhân dân làm chủ:

Cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở quan tâm chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt tại địa bàn các xã, phường, thị trấn triển khai các dự án liên quan đến thu hồi đất, giải phóng mặt bằng... đều chú trọng, thực hiện nghiêm túc việc phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh và thông báo rộng rãi, công khai để Nhân dân biết, tham gia ý kiến; Các nội dung công khai liên quan đến chương trình, dự án, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là những dự án, công trình động lực, trọng điểm, có tầm chiến lược bảo đảm công khai, minh bạch, cung cấp kịp thời đầy đủ, trung thực thông tin để Nhân dân tiếp cận, nhất là chính sách về đền bù, giải

⁸ Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện tiếp công dân định kỳ vào thứ 5 hàng tuần; Chủ tịch UBND cấp huyện tiếp công dân định kỳ vào ngày 01 và ngày 15 hàng tháng; Chủ tịch UBND tỉnh tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 hàng tháng. Trong ngày tiếp công dân định kỳ, các cơ quan nhà nước không bố trí các cuộc họp, công tác liên quan đến điều hành của người đứng đầu địa phương để Chủ tịch UBND các cấp thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về trách nhiệm tiếp công dân. Trong giai đoạn 2021 - 2023, các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong tỉnh đã tiếp 29.030 lượt công dân, với 16.844 vụ việc; trong đó có 448 đoàn đông người. Đến nay đã giải quyết được 1.930/2.062 vụ việc, đạt 93,6% vụ việc khiếu nại, 114/121 vụ việc, đạt 94,2% vụ việc tố cáo.

⁹ Đặc biệt, trong thời điểm dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ và Chỉ thị số 18-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Chiến lược tổng thể thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và ổn định kinh tế - xã hội, giữ vững đà tăng trưởng 2 con số, 100% các thôn, bản, khu phố đã đồng loạt triển khai thực hiện bổ sung vào hương ước, quy ước những nội dung về thực hiện các quy định phòng, chống dịch và nhận được sự đồng thuận, hưởng ứng của Nhân dân

phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư, xác minh nguồn gốc đất... Do đó, nhiều dự án lớn của tỉnh trong quá trình triển khai đã nhận được sự đồng thuận, ủng hộ của người dân, tiêu biểu như: “*Chiến dịch 30 ngày đêm*” giải phóng mặt bằng đường cao tốc Vân Đồn - Móng Cái sau điều chỉnh; “*100 ngày đêm hoàn thành 3 công trình động lực, trọng điểm*” gồm dự án đường cao tốc Vân Đồn - Móng Cái, dự án tuyến đường bao biển nối thành phố Hạ Long với thành phố Cẩm Phả, dự án cầu Cửa Lục 1; “*Chiến dịch 150 ngày đêm*” giải phóng mặt bằng đường ven sông kết nối cao tốc Hạ Long, Hải Phòng đến thị xã Đông Triều...; qua đó tăng niềm tin và sự kỳ vọng của Nhân dân, cử tri đối với các cấp ủy Đảng, chính quyền; tạo sự gắn kết bền chặt khối đại đoàn kết toàn dân; xóa khoảng cách giữa người dân với các cơ quan chính quyền....

Đề vận động Nhân dân tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, chính quyền các cấp đã công khai các nội dung về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh đối với Nhân dân, đảm bảo đúng, đủ, kịp thời theo quy định. Luôn tạo điều kiện để Nhân dân được tham gia bàn bạc, thảo luận, quyết định mức huy động các nguồn đóng góp tự nguyện để xây dựng cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi trong chương trình Xây dựng nông thôn mới, huy động được sự tham gia vào cuộc của người dân với vai trò là chủ thể của Chương trình. Do đó, được người dân thực hiện tích cực, chủ động, có trọng tâm, trọng điểm, chuyển từ “lượng sang chất”, trở thành phong trào rộng khắp các thôn, bản, khu phố với nhiều mô hình mới, sáng tạo, nhiều cách làm hay “Từ trong nhà ra ngoài ngõ, từ thôn đến xã, từ làng ra đồng”, theo phương châm “Người dân là chủ thể, Nhà nước đóng vai trò hỗ trợ, định hướng”; đồng thời huy động tối đa nguồn lực từ sự đóng góp của người dân.

Tổ chức lấy ý kiến rộng rãi của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch, quy hoạch ...; Việc lấy ý kiến Nhân dân tham gia trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết

định đảm bảo thực hiện theo trình tự các bước, lấy ý kiến trực tiếp hoặc phát phiếu ý kiến đến từng hộ gia đình; tổng hợp ý kiến tiếp thu và thông báo kết quả tiếp thu ý kiến đến Nhân dân. Việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân tham gia vào các vấn đề quan trọng của địa phương được thực hiện thông qua nhiều hình thức như: Các hội nghị, cuộc họp thôn, bản, khu phố; các cuộc tiếp xúc cử tri; công khai sổ điện thoại đường dây nóng và hòm thư góp ý tại trụ sở các cơ quan, đơn vị, tại Trung tâm Hành chính công, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã để người dân tham gia góp ý về tổ chức và hoạt động quản lý, điều hành, tác phong thái độ, trách nhiệm của người thi hành công vụ; qua Cổng thông tin điện tử thành phần; ban hành văn bản xin ý kiến... Các nội dung thông tin đều công khai, minh bạch, khách quan...; thông qua đó, nhiều ý kiến, kiến nghị của Nhân dân đã được các cơ quan chức năng tiếp thu, điều chỉnh phù hợp.

Bên cạnh những kết quả đạt thì một số tồn tại, hạn chế, bất cập, đó là:

- Năng lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy cơ sở còn hạn chế, chậm đổi mới phương thức lãnh đạo. Một số cấp ủy can thiệp quá sâu vào công việc của chính quyền, làm thay chức năng, nhiệm vụ của chính quyền. Ngược lại, có nơi cấp ủy không thể hiện được vai trò lãnh đạo, buông lỏng lãnh đạo; chính quyền chấp hành chưa nghiêm túc sự lãnh đạo của cấp ủy.

- Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy đối với chính quyền trên một số lĩnh vực khó, dễ xảy ra sai phạm chưa toàn diện, hiệu quả thấp. Các vi phạm trong công tác quản lý đất đai, đô thị, trật tự xây dựng còn xảy ra ở một số nơi, có nơi kéo dài.

- Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tạo điều kiện trong hoạt động giám sát của Nhân dân ở một số nơi hiệu quả chưa cao; chất lượng phối hợp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội với chính quyền cùng cấp còn hình thức; công tác phối hợp trong tổ chức tiếp xúc cử tri, tuy đã có nhiều đổi mới song vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra. Nhất là hoạt động giám sát đầu tư cộng đồng đối với các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Một số ý kiến phản ánh của Nhân dân thông qua Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền được trình bày trước các kỳ họp Hội đồng nhân dân còn chưa nhận được ý kiến trả lời của các cơ quan có thẩm quyền;

- Việc tổ chức sơ kết thực hiện Quy chế phối hợp hằng năm chưa được duy trì thường xuyên, nên chưa đánh giá kịp thời những ưu khuyết điểm trong quá trình thực hiện; công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, thực hiện Quy chế phối hợp hoạt động một số nơi chưa được quan tâm đúng mức; có nơi phối hợp rời rạc kém hiệu quả làm ảnh hưởng đến chất lượng hệ thống chính trị cơ sở.

Để thực hiện mối quan hệ “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” trong tình hình mới, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp chủ yếu sau đây:

(1) Nhận thức đúng đắn mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân trong cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và Nhân dân làm chủ”;

(2) Tiếp tục đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội; trong đó chú trọng đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng phù hợp với điều kiện mới theo định hướng tạo lập điều kiện và môi trường thuận lợi hơn để các thiết chế của bộ máy nhà nước năng động, sáng tạo, làm đúng, làm đủ nhiệm vụ, quyền hạn của mình, không dựa dẫm, thụ động. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm soát quyền lực nhà nước để kịp thời phòng, chống sự thao túng, lạm dụng quyền lực của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội theo định hướng phát huy mạnh mẽ hơn nữa quyền làm chủ của Nhân dân; dân chủ phải thực sự trở thành động lực của sự phát triển trong điều kiện mới.

(3) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, đổi mới tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước, chính quyền địa phương

Tiếp tục đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của Nhà nước thật sự là Nhà nước pháp quyền XHCN, của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân

dân, thực hiện đầy đủ, có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng; Bộ máy nhà nước được tổ chức gọn nhẹ, rõ ràng về chức năng, cụ thể về quyền hạn và trách nhiệm; tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước từ Trung ương đến địa phương phải tạo điều kiện để người dân dễ tiếp cận, dễ đối thoại, dễ kiểm tra, giám sát; huy động được tối đa trí tuệ, sáng kiến và sự đóng góp của người dân vào công tác quản lý nhà nước và xã hội; Nâng cao chất lượng xây dựng và tổ chức thực hiện pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực; gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, củng cố quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh hội nhập quốc tế, bảo vệ độc lập, chủ quyền của đất nước. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực sự là công bộc của Nhân dân; tăng cường kỷ luật kỷ cương, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tệ quan liêu, tham nhũng, nhũng nhiễu, vi phạm quyền làm chủ của Nhân dân trong đội ngũ cán bộ, công chức.

(4) Hoàn thiện cơ chế dân chủ, nâng cao năng lực làm chủ của Nhân dân

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, quy chế, quy định để người dân được phát huy quyền làm chủ của mình trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đảm bảo Nhân dân có quyền tham gia quyết định quan trọng, đặc biệt trong các lĩnh vực: Lựa chọn các đại biểu đại diện cho Nhân dân, tham gia bỏ phiếu và tham gia góp ý vào xây dựng chính sách, văn bản Luật. Đồng thời, tạo mọi điều kiện thuận lợi để Nhân dân trực tiếp thể hiện, thực hiện quyền làm chủ trong hoạt động của Đảng, Nhà nước và hoạt động xã hội; Đảng, Nhà nước cần tạo ra nhiều “kênh” để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ trực tiếp của mình, cần tổ chức nhiều đợt lấy ý kiến; phát huy quyền làm chủ về chính trị của Nhân dân đối với các vấn đề trọng đại của đất nước, của địa phương. Thực hiện tốt phương châm: Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát và quản lý mọi hoạt động của xã hội, của Đảng, Nhà nước theo Hiến pháp và pháp luật.

(5) Tiếp tục quan tâm, đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp; nắm tình hình, xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; tham mưu thực hiện có hiệu quả công tác dân vận đối với

vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào có tôn giáo; Phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị, xã hội tổ chức thực hiện và tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân đoàn kết, tin tưởng, tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh; Tăng cường, đổi mới tổ chức đối thoại, tiếp nhận ý kiến phản biện để tạo sự đồng thuận và phát huy sức mạnh của toàn xã hội thực hiện đạt và vượt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận ở các cấp, ngành.

THỰC TIỄN PHÁT HUY QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN TRONG MỐI QUAN HỆ ĐẢNG LÃNH ĐẠO, NHÀ NƯỚC QUẢN LÝ, NHÂN DÂN LÀM CHỦ Ở TỈNH QUẢNG NINH

Hoàng Đức Hạnh

PCT Thường trực UB MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Ninh

Quảng Ninh - miền đất địa đầu vùng Đông bắc của Tổ quốc mang trong mình những giá trị riêng biệt; là nơi có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, độc đáo; nơi lưu giữ các giá trị nổi bật toàn cầu của di sản, kỳ quan thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long; nơi Đức vua Trần Nhân Tông hóa Phật, phát tích của thiền phái Trúc Lâm, cùng hàng trăm di tích lịch sử, văn hóa đặc sắc; là “cái nôi” của giai cấp công nhân Việt Nam, có truyền thống cách mạng của Công nhân vùng mỏ với di sản tinh thần vô giá **“Kỷ luật và đồng tâm”**. Với điều kiện tự nhiên phong phú, đa dạng, Quảng Ninh được ví như một **“Việt Nam thu nhỏ”**; được xác định là một địa bàn chiến lược về kinh tế, chính trị, quốc phòng, an ninh và đối ngoại, là cửa ngõ hội nhập với thế giới của Vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ... Con người nơi đây hội tụ, giao thoa trong sự thống nhất, đa dạng của nền văn minh sông Hồng. Văn hóa Quảng Ninh là sự kết hợp hài hòa giữa những tinh hoa văn hóa truyền thống được chắt lọc từ nhiều vùng miền trong cả

nước và văn hóa hiện đại ra đời trong cuộc sống công nghiệp. Suốt chiều dài lịch sử, các thế hệ người dân Quảng Ninh đã đồng lòng, chung sức vượt khó khăn, gian khổ tập hợp, đoàn kết, chia sẻ, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau làm xoay chuyển tình hình, giải quyết được những mục tiêu đột phá.

Trong những năm qua, kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp, những thành quả của các thế hệ đi trước, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã tích cực xây dựng, phát triển tỉnh Quảng Ninh, trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội đều phát huy tốt quyền làm chủ của Nhân dân, đạt được những kết quả quan trọng, góp phần tạo động lực và nguồn lực quan trọng cho phát triển nhanh, bền vững.

Tại Hội thảo hôm nay, tôi xin phát biểu tham luận với chủ đề: **“Thực tiễn phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ ở tỉnh Quảng Ninh”**.

Kính thưa các đồng chí và quý vị đại biểu

Trong những năm qua, tỉnh Quảng Ninh luôn thực hiện nghiêm túc cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” được vận dụng và phát triển sáng tạo vào tình hình thực tiễn của địa phương, của đất nước và thế giới.

1. Nhận thức về cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” trên địa bàn tỉnh

Các cấp Ủy Đảng trong tỉnh luôn thể hiện rõ vai trò, vị trí lãnh đạo xã hội bằng cương lĩnh, chiến lược, các định hướng về chính sách và chủ trương công tác thông qua Nghị quyết các kỳ Đại hội Đảng, các Nghị quyết chuyên đề, chỉ thị, thông báo...; bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, tổ chức kiểm tra và bằng hành động gương mẫu của đảng viên. Đảng giới thiệu những đảng viên ưu tú có đủ năng lực và phẩm chất vào hoạt động trong các cơ quan lãnh đạo chính quyền và các đoàn thể, thông qua các Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp, các kỳ Đại hội nhiệm kỳ của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội. Cấp ủy Đảng không làm thay công việc của các tổ chức khác trong hệ thống chính trị; thường xuyên lãnh đạo hệ thống chính trị, đồng thời là một

bộ phận của hệ thống ấy; liên hệ mật thiết với Nhân dân, là thành viên của MTTQ Việt Nam cùng cấp; chịu sự giám sát của Nhân dân, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

Các cấp chính quyền trong tỉnh thực hiện công tác quản lý xã hội bằng pháp luật, kế hoạch, chính sách và các công cụ khác... Quyền lực được thống nhất; có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền được quy định trong các quy chế, quy định; thực sự là tổ chức thể hiện và thực hiện ý chí, quyền lực của Nhân dân, thay mặt Nhân dân.

Vai trò làm chủ của Nhân dân trên địa bàn tỉnh luôn được quan tâm đầy đủ thông qua hoạt động của MTTQ và các đoàn thể nhân dân, thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” đã góp phần tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ công dân theo Hiến pháp năm 2013; gắn quyền công dân với nghĩa vụ và trách nhiệm công dân đối với xã hội.

2. Thực tiễn phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ ở tỉnh Quảng Ninh

Trong những năm qua, tỉnh Quảng Ninh luôn xác định xây dựng chính quyền liêm chính, kiến tạo của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị, trong đó, Nhân dân có vai trò vô cùng to lớn. Hằng năm căn cứ vào tình hình thực tiễn Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đều đề ra Chủ đề công tác năm với nội hàm thiết thực hiệu quả gắn chặt vị trí, vai trò lãnh đạo của Đảng; sự quản lý, điều hành của chính quyền; khích lệ, khơi dậy khát vọng, quyền làm chủ của Nhân dân.

Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân thông qua việc lãnh đạo MTTQ các đoàn thể nhân dân triển khai các chủ trương nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội qua các thời kỳ, tiêu biểu là việc triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; như: cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, Chương trình xây dựng nông

thôn mới, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, Phong trào thi đua “Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế”, Phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”, phong trào thi đua xây dựng “Xã, phường, thị trấn văn minh” ...mọi hoạt động đều hướng về cơ sở, khu dân cư làm tăng tính thiết thực và hiệu quả của các phong trào, các cuộc vận động, góp phần tập hợp, đoàn kết Nhân dân; phát huy tinh thần tự quản của cộng đồng dân cư, đáp ứng được yêu cầu “Hợp với ý Đảng, thuận với lòng dân” thực hiện tốt lời dạy của Bác Hồ kính yêu **“Lấy sức dân để xây dựng cuộc sống cho dân”**.

Ba Chương trình quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 được đầu tư thích đáng về chủ trương về nguồn lực. Chính vì vậy, đến hết năm 2022, tỉnh Quảng Ninh còn 258 hộ nghèo, chiếm 0,067%; 2.454 hộ cận nghèo, chiếm 0,635% tổng số hộ dân toàn tỉnh. Tỷ lệ các khu dân cư đạt danh hiệu “Khu dân cư tiên tiến”, “Khu dân cư văn hoá”, “gia đình văn hóa” hàng năm đều tăng. 98/98 xã đạt chuẩn nông thôn mới (bằng 100%); 56/98 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, chiếm 57,1% (cả nước có 937 xã đạt bằng 11,4%); 26/98 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, chiếm 26,5% (cả nước 110 xã đạt 1,34%). 13/13 địa phương cấp huyện đạt chuẩn các chỉ tiêu tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, trong đó: có 11/13 địa phương đã được công nhận; 02 địa phương (Ba Chẽ, Bình Liêu) đã hoàn thiện và nộp hồ sơ về Hội đồng thẩm định Trung ương. Tỉnh Quảng Ninh đã cơ bản đạt các nội dung theo bộ tiêu chí quốc gia tỉnh, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, đang tập trung hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng thẩm định trung ương theo quy định (phần đầu hoàn thiện và nộp hồ sơ đề nghị xét, công nhận trong tháng 6 năm 2023). Các công trình động lực về giao thông, khu công nghiệp, chỉnh

trang đô thị ... đều được Nhân dân đồng thuận thực hiện giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để triển khai đúng tiến độ.

Từ năm 2020 đại dịch COVID-19 bùng phát, với tinh thần đổi mới mạnh mẽ, năng động, quyết liệt, Quảng Ninh đã có những quyết sách đúng đắn, khoa học, mang tính tổng thể, xử lý kịp thời những vấn đề khó, chưa có tiền lệ, mới phát sinh trong phòng, chống dịch bệnh. Với phương châm “3 trước, 4 tại chỗ”, dự phòng, tích cực, chủ động, từ sớm, từ xa, từ cơ sở chính là điều kiện tiên quyết giúp Quảng Ninh giữ vững địa bàn an toàn, thực hiện thành công mục tiêu kép, vừa có biện pháp phòng, chống dịch phù hợp, vừa đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế của địa phương. Đặc biệt là việc lấy người dân, cơ sở là chủ thể phòng, chống dịch COVID-19. MTTQ đã chủ động phát động, triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết phòng, chống dịch COVID-19; phát hiện, tố giác tội phạm, người nhập cảnh trái phép, người trốn, người cố tình vào địa bàn tỉnh; xây dựng 15.680 tổ tự quản về phòng chống dịch; là một trong những địa phương triển khai vận động tiêm Vắc xin đạt kết quả cao nhất của cả nước; tích cực vận động Nhân dân ủng hộ tiếp nhận và phân khai nguồn hỗ trợ Covid đảm bảo theo quy định, đóng góp, ủng hộ Quỹ vắc xin của Chính phủ số tiền 100 tỷ đồng.

Với tinh thần dám nghĩ, dám làm, mạnh dạn đột phá được truyền lửa qua các thế hệ lãnh đạo của Quảng Ninh, giúp tỉnh vươn lên và trở thành một trong những tỉnh đi đầu trong công cuộc đổi mới sáng tạo của vùng đồng bằng Bắc Bộ, một cực tăng trưởng của khu vực phía Bắc. Đặc biệt, 3 năm (2020, 2021, 2022), trong bối cảnh cực kỳ khó khăn do đại dịch COVID-19 gây ra, Quảng Ninh luôn là một điểm sáng về sự chủ động trong phòng, chống dịch, giữ vững địa bàn "an toàn, ổn định, phát triển trong trạng thái bình thường mới"; thực hiện tốt "mục tiêu kép" với đà tăng trưởng GRDP hơn hai con số trong 7 năm liên tiếp (2016 - 2022) và chủ động chuyển sang thực hiện "thích ứng an toàn" và giành được những kết quả tích cực; giữ vững vị trí nhóm đứng đầu cả nước về các chỉ số PCI, PAR Index, SIPAS, PAPI. Công tác phát triển văn hóa, xã hội,

con người, chăm lo bảo đảm an sinh xã hội trong tỉnh luôn được quan tâm, nhất là ở khu vực miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Quyền làm chủ của Nhân dân được thực hiện thông qua việc tham gia vào Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các quyết sách lớn của địa phương. MTTQ các cấp trong tỉnh tập trung tổ chức lấy ý kiến góp ý của cử tri và Nhân dân vào các văn kiện trình Đại hội Đảng các cấp, đã tổ chức 1.735 hội nghị lấy ý kiến đóng góp của 31.356 lượt cán bộ MTTQ các cấp và Nhân dân với 18.968 ý kiến tham gia dự thảo văn kiện Đại hội XIII của Đảng, dự thảo báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV và dự thảo báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; ngay sau Đại hội Đảng đã kịp thời ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025 Thông qua việc các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội giới thiệu người đại diện tham gia bầu vào cấp ủy Đảng; thông qua việc MTTQ thực hiện Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp; nhất là hoạt động tuyên truyền về bầu cử; tổ chức các bước hiệp thương nhân sự; tổ chức các Hội nghị cử tri nơi công tác, làm việc, nơi cư trú và Hội nghị tiếp xúc vận động bầu cử; triển khai, thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo về bầu cử; giám sát và vận động cử tri tham gia bầu cử. Đặc biệt Cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh đã chủ trì phối hợp triển khai cử 177 đồng chí cán bộ, công chức Cơ quan Khôi MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và cấp huyện xuống 177 xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh để kịp thời nắm bắt thông tin, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các địa phương thực hiện tốt công tác bầu cử tại cơ sở. Với cách làm bài bản, thận trọng, sự tham gia trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ các cấp trong tỉnh đã góp phần quan trọng tổ chức kỳ bầu cử rất thành công trên địa bàn tỉnh đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật, thực sự là ngày hội của toàn dân tham gia xây dựng chính quyền các cấp; bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND huyện, xã.

Đảm bảo cơ cấu chất lượng đại biểu, cử tri đi bầu đạt cao nhất (99,95%) trong 4 kỳ bầu cử gần đây. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã ký kết Quy chế phối hợp công tác với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, với Thường trực HĐND tỉnh Ủy ban nhân dân tỉnh. MTTQ các cấp trong tỉnh thường xuyên, chủ động Phối hợp triển khai, tổ chức tốt các Hội nghị tiếp xúc giữa cử tri với đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp ; tăng cường công tác phối hợp tiếp công dân tham gia giải quyết các kiến nghị liên quan đến quyền và lợi ích pháp chính đáng của Nhân dân...tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri, Nhân dân trong tỉnh thông báo tại các kỳ họp HĐND cùng cấp, báo cáo Đoàn ĐBQH tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Phối hợp xây dựng Đề án trình kỳ họp thứ nhất HĐND cấp tỉnh, cấp huyện bầu 23 Hội thẩm nhân dân tỉnh, 244 Hội thẩm nhân dân cấp huyện. Phối hợp tổ chức bầu 1.542 Trưởng thôn bản khu phố nhiệm kỳ 2020-2022; và bầu 1.452 trưởng thôn, bản khu phố nhiệm kỳ 2022-2025 với mô hình "Dân tin- Đảng cử", (có 340.455/346.568 cử tri được lập danh sách tham gia bầu cử, đạt 98,23%), đồng thời tham gia phối hợp tổ chức tốt đại hội thôn bản khu phố; thực hiện nhất thể hóa chức danh Bí thư chi bộ đồng thời Trưởng thôn, khu ...

Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân bằng việc duy trì tốt hoạt động Dân chủ ở cơ sở, hoạt động của Ban TTND và Ban GSĐTCCĐ, tổ hòa giải ở cơ sở. Phối hợp triển khai, tổ chức hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân theo Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về Quy định việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; phối hợp với Công an cấp huyện tổ chức hội nghị “Công an lắng nghe ý kiến Nhân dân”...Tham gia trách nhiệm việc công tác tiếp công dân định kỳ tại Trụ sở tiếp công dân cùng cấp.

Hàng năm căn cứ Chương trình trọng tâm của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và Chương trình của Tỉnh Ủy Quảng Ninh về chương trình kiểm tra giám sát hàng năm; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ các

cấp trong tỉnh ban hành và triển khai Chương trình giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Quảng Ninh: (1) Từ năm 2020 đến nay, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh đã chủ trì triển khai 15 Chương trình giám sát về: Hỗ trợ do ảnh hưởng đại dịch Covid - 19; hoạt động Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng; Quy chế dân chủ ở cơ sở; việc tiếp công dân của người đứng đầu cấp huyện, cấp xã; giải pháp nâng cao chỉ số quản trị hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện; giám sát trong thu hồi đất; giám sát giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài; Tuyên truyền vận động và giám sát việc thực hiện công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng các công trình, dự án động lực của tỉnh; Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 17/5/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh ...Điển hình trong 02 năm 2021 và 2022 đã triển khai Chương trình giám sát cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đại biểu dân cử ở nơi công tác và nơi cư trú theo tinh thần Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/2/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng đối với các đồng chí là Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp huyện, các đồng chí là Giám đốc, Phó Giám đốc các sở, ban, ngành và tương đương đạt kết quả tốt. (2) Tham gia các đoàn giám sát do Đoàn Đại biểu Quốc Hội, HĐND, Ban Dân vận, Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh và các sở, ngành với 20 cuộc giám sát về các nội dung; việc thực hiện chính sách pháp luật về giải quyết khiếu nại tố cáo, kiến nghị công dân; giám sát về thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước...,tham gia Đoàn giám sát của Đoàn ĐBQH tỉnh giám sát thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tham gia giám sát việc chấp hành án phạt tù tại trại tạm giam Công an tỉnh; giám sát về vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền các cấp, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong công tác chỉ đạo và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh về điều chỉnh ngân sách tại các sở, ngành của tỉnh và giám sát Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền

núi, biên giới, hải đảo và phát triển lâm nghiệp bền vững; giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm, môi trường, phòng, chống dịch Covid-19....

Công tác Phản biện xã hội: Ban Thường trực Ủy ban MTTQ các cấp tiến hành tổ chức tỉnh tổ chức 58 hội nghị, và tổ chức nghiên cứu tham gia 645 văn bản dự thảo của các cấp, các ngành về các chương trình, đề án, kế hoạch... gửi xin ý kiến tham gia của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ các cấp. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh chủ trì tổ chức thành công 02 Hội nghị phản biện xã hội đối với (1) Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND, ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh “Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”. (2) **Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chuẩn nghèo đa chiều áp dụng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025** với sự tham dự của 120 đại biểu đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan, các chuyên gia trên từng lĩnh vực; tại các Hội nghị đã tiếp nhận 31 bài tham luận, ý kiến phản biện bằng văn bản gửi đến Ban Tổ chức hội nghị và 23 ý kiến phản biện trực tiếp; sau Hội nghị, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh đã có văn bản kiến nghị với nhiều nội dung được cơ quan soạn thảo có văn bản phúc đáp tiếp thu và giải trình đúng quy định.

3. Một số kinh nghiệm rút ra từ thực tế triển khai thực hiện phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ ở tỉnh Quảng Ninh

Một là: Luôn có sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy đảng, chính quyền, sự tham gia tích cực, chủ động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng và thực hiện phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo được sự đồng thuận cao trong nhận thức và hành động, phát huy sức mạnh của khối đoàn kết toàn dân từ mỗi khu dân cư trong thực hiện Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền phải nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của việc thực hiện phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, coi đó là mục tiêu, động lực phát triển địa phương, đơn

vị thì nơi đó dân chủ sẽ được thực hiện tốt, đảm bảo thực chất, hiệu quả; nội bộ đoàn kết, thống nhất, môi trường làm việc dân chủ, bình đẳng, cởi mở, thân thiện; đời sống vật chất, tinh thần của CBCCV, Nhân dân và NLĐ sẽ được nâng cao.

Hai là: Phải đặt việc phát huy quyền làm chủ của Nhân dân ở cơ sở trong cơ chế tổng thể “Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”, 3 chủ thể này được coi trọng ngang bằng nhau, không hạ thấp mặt nào; khi ban hành các cơ chế, chính sách phải đồng bộ, thống nhất, phù hợp với thực tiễn, lợi ích chính đáng của Nhân dân, lấy ý kiến của Nhân dân trước khi ban hành; **tránh hiện tượng “Đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức”** hay lợi dụng dân chủ để hợp lý hóa ý chí chủ quan của người đứng đầu. Đồng thời phát huy tốt chế độ dân chủ đại diện, nâng cao chất lượng và hiệu lực hoạt động của HĐND và UBND các cấp; đồng thời thực hiện tốt chế độ dân chủ trực tiếp ở cấp cơ sở để Nhân dân bàn bạc và quyết định trực tiếp những công việc quan trọng thiết thực, gắn liền với lợi ích của mình; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

Ba là: Phải nhất quán phương châm công khai, minh bạch là “chìa khóa” để thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, nên phải gắn dân chủ với thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, với công tác CCHC, sửa đổi những cơ chế, chính sách về TTHC không còn phù hợp; dân chủ phải đi đôi với trật tự, kỷ cương; chống dân chủ vô chính phủ, lợi dụng dân chủ để vi phạm pháp luật; xây dựng cơ quan, đơn vị hài hòa, ổn định và phát triển.

Bốn là: Thực hiện giải quyết tốt đơn thư, khiếu nại, tố cáo; quan tâm chăm lo lợi ích của Nhân dân; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa, văn minh công sở; cải cách chế độ công vụ, công chức, thẩm nhuần tư tưởng “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”; xử lý nghiêm minh đối với các vụ việc tham nhũng, tiêu cực; tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân, lắng nghe ý kiến phản ánh, kiến nghị của Nhân

dân, nắm bắt tình hình Nhân dân, xử lý kịp thời những phát sinh, bức xúc ngay từ cơ sở.

Năm là: Thường xuyên rà soát, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của BCD thực hiện QCDC ở cơ sở các cấp; Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc công tác thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở (tới đây là Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở). Thường xuyên coi trọng công tác xây dựng mô hình mới, điển hình tiên tiến; kịp thời tổng kết, nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả trong công đồng dân cư.

Sáu là: Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy cán bộ ở các cấp, nhất là cấp cơ sở; chú trọng lựa chọn đội ngũ cán bộ ở khu dân cư thực sự uy tín, thực sự là trung tâm, tâm huyết trong vận động Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chung của khu dân cư.

THỰC TIỄN MỐI QUAN HỆ ĐẢNG LÃNH ĐẠO, NHÀ NƯỚC QUẢN LÝ, NHÂN DÂN LÀM CHỦ Ở TỈNH QUẢNG NINH

TS. Đỗ Minh Tuấn

Phó Hiệu trưởng phụ trách

Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ

tỉnh Quảng Ninh

1. Mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ

Mối quan hệ: “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” là vấn đề lớn, cơ bản, có ý nghĩa bao trùm, xuyên suốt cho quá trình vận hành của hệ thống chính trị; giải quyết tốt mối quan hệ này có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc. Tầm quan trọng của mối quan hệ này được Đảng ta tiếp tục nhấn mạnh tại Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII khi đề ra các giải pháp về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) chỉ rõ phải đặc biệt chú trọng nắm vững và giải quyết tốt các mối quan hệ lớn, trong đó có mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ. Tiếp tục nhận thức rõ và giải quyết tốt hơn mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ trong quá trình thực hiện đổi mới hệ thống chính trị theo tinh thần *Nghị quyết Trung ương 6 (Khóa XII), Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả*, cần phân định, giải quyết tốt ba mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Trong nội dung bài viết “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội (CNXH) và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam”, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh: “*Trong chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa (XHCHN), mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân là mối quan hệ giữa các chủ thể thống nhất về mục tiêu và lợi ích; mọi đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật và hoạt động của Nhà nước đều vì lợi ích của Nhân dân, lấy hạnh phúc của*

Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Mô hình chính trị và cơ chế vận hành tổng quát là Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và Nhân dân làm chủ. Dân chủ là bản chất của chế độ XHCN, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc xây dựng CNXH; xây dựng nền dân chủ XHCN, bảo đảm quyền lực thực sự thuộc về Nhân dân là một nhiệm vụ trọng yếu, lâu dài của cách mạng Việt Nam”.

Mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ không chỉ là một nội dung cần phải giải quyết trong quá trình xây dựng, phát triển đất nước, còn là “cơ chế chung trong quản lý toàn bộ xã hội”, có nghĩa là một nguyên tắc chi phối toàn bộ đời sống xã hội. Do đó, quan hệ: Nhân dân và Nhà nước, là quan hệ giữa chủ nhân và “công bộc”. Khoản 2, Điều 2, Hiến pháp năm 2013 ghi rõ: “*Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Nhân dân làm chủ; tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về Nhân dân*”. Mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ là mối quan hệ gắn bó thống nhất vì mục tiêu, lợi ích: “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”; Đảng - Nhà nước - Nhân dân thống nhất lợi ích quốc gia - dân tộc.

2. Thực tiễn mối quan hệ Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ ở tỉnh Quảng Ninh

Nhằm cụ thể hóa yêu cầu trên, Nghị quyết 28 Hội nghị Trung ương 6 (khóa XIII) về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới (Nghị quyết số 28-NQ/TW) đã được ban hành. Đây chính là kết quả có ý nghĩa quan trọng trên cơ sở tổng kết, đánh giá 15 năm thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 30/7/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị.

Tỉnh Quảng Ninh tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa X về “*tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị*”, trong đó nhấn mạnh đến một số bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn thành công những năm qua của Đảng bộ tỉnh với phương châm đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động

của hệ thống chính trị. Đồng thời, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, tiến bộ và công bằng xã hội; bảo đảm an sinh xã hội; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc về quốc phòng, an ninh. Đó là, đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả của việc xây dựng, ban hành các nghị quyết của Đảng và nâng cao năng lực cụ thể hoá, thể chế hóa tổ chức thực hiện Nghị quyết; đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo bằng công tác tổ chức và cán bộ của Đảng tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu có bản lĩnh, phẩm chất, năng lực, uy tín thật sự đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nhất là với những thay đổi nhanh chóng của tình hình thế giới, khu vực và trong nước, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân và sự phát triển của địa phương; xác định đây là khâu đột phá trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thực hiện các nguyên tắc tổ chức hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; cụ thể hóa nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhất là trong lãnh đạo phát triển kinh tế xã hội; đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ tỉnh tới cơ sở.

Trên cơ sở đó, thực tiễn mối quan hệ Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ ở tỉnh Quảng Ninh thời gian qua, Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị gắn với xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ thu được những kết quả nổi bật :

Một là, có nhiều đổi mới, đột phá trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với đổi mới xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Coi trọng công tác xây dựng Đảng về chính trị gắn với đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng. Đảm bảo giữ vững những nguyên tắc trong công tác xây dựng Đảng. Thực hiện tốt quan điểm

lấy dân làm gốc, dựa vào dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng Đảng cầm quyền và xây dựng chính quyền địa phương vững mạnh. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương. Nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy đảng, nhất là nâng cao chất lượng công tác dự báo, ban hành các chỉ thị, nghị quyết, kết luận. Kịp thời, sáng tạo cụ thể hóa, thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng và triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả chính sách, pháp luật; hằng năm đều xác định chủ đề trọng tâm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo. Bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, tính chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng được nâng lên; vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, trong đó có cán bộ chủ chốt được phát huy; coi trọng trách nhiệm nêu gương, tăng cường giám sát, kiểm tra, xử lý vi phạm.

Quan tâm công tác xây dựng Đảng về tư tưởng. Tỉnh ủy đã ban hành và triển khai Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 18/12/2017 về “Một số giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng trong tình hình mới”. Chủ động thông tin, định hướng dư luận, báo chí, truyền thông, nâng cao chất lượng hoạt động xuất bản, khoa giáo, văn hóa - văn nghệ; mở rộng thực hiện hội nghị trực tuyến đến cấp xã. Công tác đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, chống “diễn biến hòa bình” trong lĩnh vực tư tưởng - văn hóa được đẩy mạnh; phát huy vai trò Ban Chỉ đạo 35 các cấp, củng cố đội ngũ chuyên gia. Là một trong những địa phương điển hình được Trung ương về nghiên cứu thực tiễn, tổng kết lý luận 10 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung phát triển năm 2011); có nhiều đóng góp tích cực cho các hội thảo khoa học về tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy hệ thống chính trị.

Tăng cường công tác xây dựng Đảng về đạo đức. Triển khai nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ ngăn chặn, đẩy

lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; chú trọng khâu phòng ngừa; triển khai, thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là lãnh đạo cấp ủy, người đứng đầu; nâng cao ý thức trách nhiệm tự phê bình và phê bình, chấn chỉnh tác phong, tinh thần thái độ, phục vụ Nhân dân; quan tâm xây dựng, phát hiện, biểu dương điển hình, tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng. Niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền được nâng lên rõ rệt.

Triển khai quyết liệt, hiệu quả công tác xây dựng, đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị với nhiều mô hình mới, đột phá. Trọng tâm là triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), gắn với đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 03/3/2015 của Tỉnh ủy về *“Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế”*. Chủ động, quyết liệt sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; mạnh dạn thí điểm thành công nhiều mô hình mới; 100% đơn vị cấp huyện thành lập cơ quan tham mưu, giúp việc chung khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; hợp nhất cơ quan ủy ban kiểm tra - thanh tra và cơ quan tổ chức - nội vụ cấp huyện; thành lập Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ trên cơ sở sáp nhập các trường có cùng chức năng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; là tỉnh đầu tiên thành lập Đảng bộ Cục Thuế tỉnh trực thuộc Tỉnh ủy gắn với sắp xếp lại tổ chức ngành thuế; thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh trên cơ sở hợp nhất các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh; thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện trực thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp... Các mô hình này được thực tiễn chứng minh là phù hợp và hiệu quả. Đi sâu sắp xếp, kiện toàn một số tổ chức và các đầu mối bên trong của từng tổ chức, cơ quan chuyên môn theo hướng giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Cơ cấu lại và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp, chuyển đổi mô hình; sắp xếp các cơ sở đào tạo, đơn vị sự nghiệp y tế phù hợp

với tình hình thực tiễn. Triển khai hiệu quả việc nhập huyện Hoàn Bồ vào thành phố Hạ Long), sắp xếp giảm 09 đơn vị hành chính cấp xã không đảm bảo tiêu chí theo quy định. Quảng Ninh đi sâu sắp xếp, kiện toàn một số tổ chức và các đầu mối bên trong của từng tổ chức, cơ quan chuyên môn theo hướng giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp giảm 229 đầu mối. Trong đó, cơ quan, tổ chức hành chính giảm 140 đầu mối, gồm: 32 phòng thuộc sở và tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh, 5 chi cục, 2 phòng thuộc tổ chức hành chính khác, 2 phòng thuộc tổ chức đặc thù, 55 phòng thuộc chi cục và tương đương, 44 phòng thuộc UBND cấp huyện; đơn vị sự nghiệp giảm 89 đầu mối, gồm: 44 đơn vị sự nghiệp thuộc khối sở, ngành và 45 đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện.

Thường xuyên củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên. Tỉnh ủy đã có nhiều chủ trương, biện pháp chỉ đạo đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng, duy trì nghiêm túc nền nếp, chế độ sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy gắn với trách nhiệm của cấp ủy viên các cấp. Tăng cường công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên; rà soát, sàng lọc, loại bỏ những cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất, cơ hội, tham nhũng... không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Siết chặt khâu đánh giá, xếp loại tổ chức Đảng và đảng viên thực chất hơn; tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý có nhiều chuyển biến tích cực. Chú trọng công tác phát triển tổ chức đảng và kết nạp đảng viên ở thôn, bản, khu phố, người lao động, chủ doanh nghiệp tư nhân đủ tiêu chuẩn vào Đảng theo hướng coi trọng chất hơn lượng; thành lập đảng bộ cơ sở khối doanh nghiệp ngoài nhà nước trực thuộc đảng bộ cấp huyện. Quan tâm tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, kỹ năng, nghiệp vụ công tác Đảng cho đội ngũ cấp ủy viên và bí thư cấp ủy các cấp.

Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Bám sát Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết chuyên đề, chỉ thị, quy định của Trung ương, Tỉnh ủy đã tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ

thống quy chế, quy định về công tác cán bộ; chú trọng xây dựng, kịp thời bổ sung quy hoạch cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; quan tâm luân chuyển cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ mọi mặt của cán bộ. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm dân chủ, minh bạch trong bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử; thực hiện bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý qua thi tuyển cạnh tranh, chống chạy chức, chạy quyền; đổi mới cách thức kiểm điểm, đánh giá cán bộ, gắn với nêu gương tự phê bình. Tăng cường thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân hoặc chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; cơ bản thực hiện bí thư cấp ủy cấp huyện không phải là người địa phương; 100% bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị; bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, bản, khu phố theo mô hình "Dân tin - Đảng cử". Quyết liệt tinh giản 10% tổng số biên chế, thực hiện đúng số lượng tổng biên chế Trung ương giao hoặc thẩm định, gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đi đầu trong cả nước thực hiện khoán biên chế cấp xã, khoán quỹ hỗ trợ ở thôn, bản, khu phố, giảm mạnh số lượng người hưởng lương hoặc phụ cấp từ ngân sách. Tuyển dụng viên chức bằng hình thức hợp đồng có thời hạn; dành chỉ tiêu tuyển dụng một số nhân lực chất lượng cao. Tăng cường bảo vệ chính trị nội bộ; nắm, giải quyết kịp thời những vấn đề liên quan đến chính trị hiện nay; rà soát, giải quyết tồn đọng về lịch sử chính trị; chú trọng thẩm định cán bộ chủ chốt, các vị trí trọng yếu cơ mật; tăng cường quản lý cán bộ, đảng viên ra nước ngoài và quan hệ, tiếp xúc với tổ chức, cá nhân nước ngoài.

Tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Từ năm 2017 đến nay, thực hiện đồng bộ công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra trong hệ thống chính trị đã tạo chuyển biến tích cực; đổi mới hoàn thiện phương pháp, quy trình; phát huy hiệu quả mô hình cơ quan ủy ban kiểm tra - thanh tra cấp huyện, gắn kiểm tra, kỷ luật Đảng với công tác thanh tra, kỷ luật hành chính. Tập trung kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm ở những lĩnh vực, địa bàn dễ nảy sinh tiêu cực (liên quan đến quản lý tài nguyên than,

khoáng sản, đất đai, ngân sách, đầu tư công, đầu tư tư, biên chế, cấp phép...). Chủ động nắm tình hình, nâng cao chất lượng giám sát chuyên đề, quyết liệt trong kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; bước đầu chú trọng kiểm tra “cách cấp”... Kết hợp chặt chẽ công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra với kiểm toán nhà nước và điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật. Công khai kết luận kiểm tra và xử lý vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên, góp phần giáo dục cán bộ, đảng viên và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức cán bộ, hành chính, kinh tế, hình sự trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Hoàn thiện quy chế, quy định gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, tăng cường công khai, minh bạch, dân chủ, trách nhiệm giải trình. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, ủy quyền, giảm cơ chế “xin - cho”, duyệt cấp; tăng tính công khai, minh bạch trong phân bổ, quản lý và sử dụng nguồn lực; đẩy mạnh cải cách hành chính; chú trọng thanh tra, kiểm toán, chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý sai phạm. Phát huy vai trò của Nhân dân, báo chí, các đoàn thể trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Coi trọng việc tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị về sai phạm, tham nhũng; công khai thông tin chỉ đạo, xử lý, qua đó cảnh báo, răn đe. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử; kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ việc, vụ án tham nhũng, chủ động phòng ngừa chung, coi trọng thu hồi thiệt hại vật chất.

Đổi mới công tác dân vận, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân. Triển khai đầy đủ, nghiêm túc, cụ thể hoá sáng tạo các quy chế, quy định của Trung ương về công tác dân vận. Chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và triển khai quyết liệt, có hiệu quả các đề án, quy định phát huy vai trò, nâng cao vị thế của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong giám sát,

đánh giá, phản biện, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Coi trọng công tác dân vận chính quyền, nhất là trong cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri, chú trọng lắng nghe, giải quyết nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; triển khai, thực hiện nghiêm cơ chế người đứng đầu cấp uỷ tiếp công dân theo Quy định số 11-QĐi/TW; cơ chế tiếp xúc, đối thoại hai chiều của cấp uỷ, người đứng đầu với Nhân dân, cử tri, đoàn viên, hội viên...; thiết lập, vận hành hệ thống tiếp nhận phản ánh, đường dây nóng rộng khắp. Chỉ đạo đổi mới hình thức vận động Nhân dân đảm bảo hiệu quả, thiết thực, nhất là trong giải phóng mặt bằng, xây dựng đời sống văn hoá, giảm nghèo bền vững...

Đổi mới rõ nét phương thức lãnh đạo của các cấp uỷ. Tăng cường vai trò lãnh đạo đối với chính quyền đảm bảo đúng thẩm quyền, không buông lỏng hay bao biện làm thay, nhất là thông qua mô hình bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ở những nơi có điều kiện và 100% bí thư chỉ bộ đồng thời là trưởng thôn, bản, khu phố. Lãnh đạo nâng cao chất lượng xây dựng, triển khai các chiến lược, quy hoạch, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; kiểm soát, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực tài nguyên thiên nhiên, đất đai, ngân sách, tài sản công; cải cách hành chính... Thường xuyên quan tâm lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức của hệ thống chính trị toàn tỉnh có đủ phẩm chất và năng lực thực thi có hiệu quả nhiệm vụ được giao gắn với xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đổi mới việc ban hành nghị quyết theo hướng ngắn gọn, cụ thể, rõ trách nhiệm, phù hợp với cân đối nguồn lực; lựa chọn đúng trọng tâm, đảm bảo tính khả thi, đột phá; coi trọng lấy ý kiến tham gia, phản biện, góp ý; chú trọng kiểm tra, giám sát khâu tổ chức thực hiện, sơ tổng kết. Đổi mới phương pháp, lề lối làm việc, cải cách hành chính của Đảng; hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định; tăng cường nắm cơ sở, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành; sắp xếp lại các cơ quan tham mưu, giúp việc.

*Hai là, **đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp***

Bộ máy chính quyền các cấp của tỉnh được kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tích cực rà soát, sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; tổ chức, bộ máy các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập nhằm giảm cấp trung gian, khắc phục chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ. Tăng cường phân cấp, phân quyền, quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, nhất là người đứng đầu; phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của mỗi cấp; đổi mới cơ chế phối hợp thường xuyên giữa các cơ quan dân cử, cơ quan hành pháp, cơ quan tư pháp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm phát huy dân chủ và sức mạnh tổng hợp trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của hệ thống các cơ quan hành chính thống nhất, thông suốt từ tỉnh đến cơ sở, giải quyết các kiến nghị của cử tri, khiếu nại, tố cáo; khắc phục các hạn chế, khiếm khuyết qua giám sát. Ủy ban nhân dân các cấp nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả, đổi mới quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu. Tập trung cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; xây dựng chính quyền điện tử, thành phố thông minh, xây dựng chính quyền gần dân, sát dân, vì Nhân dân phục vụ; tăng tính công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng thực thi, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ và trách nhiệm giải trình. Hằng năm, UBND tỉnh đều chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, đánh giá, theo dõi nhằm bảo đảm tính khả thi của quy định về thủ tục hành chính (TTHC), đáp ứng yêu cầu công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện TTHC, nhằm kịp thời phát hiện để loại bỏ hoặc chỉnh sửa các thành phần hồ sơ giấy phép không phù hợp, phức tạp, phiền hà, tạo cơ chế xin cho; bổ sung TTHC cần thiết, đáp ứng yêu cầu quản lý; bảo đảm quy định TTHC đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, tiết kiệm thời gian, chi phí, công sức của đối tượng và cơ quan thực hiện TTHC. Tỉnh đã tích hợp 100% TTHC trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia; tăng số lượng dịch vụ công được cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt và dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận, trả kết

quả giải quyết TTHC, qua đó giúp người dân, tổ chức thuận tiện trong giải quyết TTHC, tiết kiệm thời gian và các chi phí đi lại trong quá trình giải quyết TTHC. Đẩy mạnh CCHC với tinh thần *"Lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo cho sự phục vụ"*. Qua đó, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giữ vị trí Quán quân 7 năm liên tiếp (2016 - 2022); Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) đứng thứ nhất toàn quốc 4 năm liên tiếp (2019 - 2022); Chỉ số CCHC (PAR Index) giữ vị trí quán quân 5 lần từ 2017 - 2022, năm 2021 đứng thứ 2 cả nước.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chủ trương, chính sách pháp luật về cải cách tư pháp. Các cơ quan tư pháp được kiện toàn về tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ, tăng cường thực hiện chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền. Kết quả giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố hằng năm đều đạt trên 90%. Hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án nghiêm minh, không để xảy ra oan, bỏ lọt tội phạm hoặc vi phạm nghiêm trọng trong hoạt động tố tụng; trách nhiệm công tố được tăng cường với hoạt động điều tra; việc thực hiện nguyên tắc tranh tụng trong xét xử được chú trọng; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, cá nhân. Đổi mới và tăng cường hiệu quả hòa giải, đối thoại, giải quyết án dân sự, hành chính; quyết liệt trong thi hành án dân sự, đạt và vượt các chỉ tiêu được giao. Triển khai tốt các chế định hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; tăng cường quản lý nhà nước gắn với đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, từng bước cung ứng tốt dịch vụ pháp lý.

Công tác thanh tra được đẩy mạnh theo hướng chủ động, đồng bộ với công tác kiểm tra, giám sát trong hệ thống chính trị. Nâng cao chất lượng và xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các kết luận, kiến nghị thanh tra, kiểm toán; đồng thời thường xuyên theo dõi, đôn đốc thực hiện, bảo đảm thống nhất trong xử lý kỷ luật đảng và kỷ luật hành chính. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo gắn trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền được chú trọng; phát huy vai trò tham gia giám sát, phản

biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc phức tạp, kéo dài, không để phát sinh "điểm nóng" về an ninh, trật tự.

Ba là, đổi mới tổ chức bộ máy, nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; nâng cao hiệu quả công tác dân vận, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân

Triển khai có hiệu quả mô hình thí điểm cơ quan tham mưu giúp việc chung khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện theo hướng đồng bộ, tăng cường vai trò liên minh chính trị của Mặt trận Tổ quốc; phối hợp thống nhất trong ý chí và hành động, phát huy sức mạnh tổng hợp, gắn kết các tổ chức trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị chung; từng tổ chức cơ bản khắc phục tình trạng hành chính hóa, chồng chéo hoạt động. Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều đổi mới, hướng về cơ sở. Thực hiện hiệu quả Quy định số 217-QĐ/TW, Quy định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị, tạo cơ chế phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Công tác giám sát có nhiều đổi mới; tăng cường cơ chế giám sát trực tiếp, thường xuyên, không báo trước; lựa chọn, đảm nhiệm các mô hình, vụ việc nổi cộm, bức xúc, kéo dài để giám sát, phản biện, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, hội viên; góp phần tích cực nâng cao các chỉ số PAR Index, PAPI, SIPAS.

Xây dựng và triển khai Quy định về việc dự sinh hoạt chi bộ của các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp tỉnh, cấp huyện và cấp ủy viên cấp xã; định kỳ (quý, tháng) bí thư cấp ủy cấp trên giao ban đối thoại, làm việc với bí thư cấp ủy cấp dưới, đại diện chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường đối thoại, thông tin hai chiều trong hệ thống chính trị với Nhân dân. Quy chế dân chủ ở cơ sở trong tất cả các loại hình, đặc biệt là ở xã, phường, thị trấn, các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện

có hiệu quả và thực chất hơn. Qua đó, góp phần củng cố, thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân.

Qua thực tiễn triển khai, mô hình “Dân tin, Đảng cử” đem lại nhiều kết quả tích cực trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; nổi bật là: (1). Vai trò lãnh đạo và cụ thể hóa các nhiệm vụ của chính quyền cơ sở được tiến hành thuận lợi, nhất quán, tránh sự trùng chéo, đùn đẩy, giảm khâu trung gian; cơ cấu cán bộ thôn, khu phố gọn nhẹ, tạo sự thống nhất, đồng thuận ngay từ việc ban hành nghị quyết đến chỉ đạo tổ chức thực hiện, nhận được sự ủng hộ cao của nhân dân; (2). Nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Theo thống kê, chỉ số lòng tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng tăng từ 73,3% năm 2016 lên 79% năm 2017, 85,1% năm 2018 và lên 96% năm 2020. Tỷ lệ người dân tham gia bầu cử đều đạt trên 98% là minh chứng sinh động nhất, thể hiện mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân; nhân dân tham gia trực tiếp vào xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; (3). Bằng hoạt động lãnh đạo, điều hành hiệu quả của mình, các bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, bản, khu phố của tỉnh Quảng Ninh đã nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng ở cơ sở, đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên, nhất là ở thôn, bản, khu phố có ít đảng viên; đời sống văn hóa, xã hội của địa phương được nâng lên rõ rệt; (4). Công tác vận động nhân dân có chuyển biến rõ rệt, nhân dân đồng thuận, ủng hộ Đảng, chính quyền trong việc giải phóng mặt bằng các công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước. Cơ sở đóng góp tích cực vào việc chuyển đổi, nâng cao các chỉ số, nhất là Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của Quảng Ninh từ chỗ đứng thứ 62/63 tỉnh, thành phố vào năm 2016, đã vươn lên vị trí thứ nhất toàn quốc vào năm 2020; đặc biệt, từ năm 2020 đến nay, trước diễn biến phức tạp, khó lường của đại dịch COVID-19, mô hình “bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, khu phố” đã góp phần quan trọng trong việc phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh có hiệu quả.

Trải qua các thời kỳ phát triển dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, sự gắn bó mật thiết giữa Đảng với nhân dân luôn là cội nguồn sức mạnh, nhân tố làm nên mọi thắng lợi trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta. Bài học lớn rút ra từ thực tiễn là trong điều kiện Đảng ta là đảng duy nhất cầm quyền thì lại càng phải đặc biệt chăm lo, củng cố mối liên hệ mật thiết giữa Đảng và nhân dân; bởi vì, sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; Đảng gắn bó và liên hệ mật thiết với nhân dân; nhân dân tin Đảng, theo Đảng, ủng hộ, giúp đỡ và bảo vệ Đảng./.

**ĐỊNH HƯỚNG HOÀN THIỆN MỐI QUAN HỆ ĐẢNG LÃNH ĐẠO,
NHÀ NƯỚC QUẢN LÝ, NHÂN DÂN LÀM CHỦ
Ở TỈNH QUẢNG NINH**

Ths. Phan Thị Hải Yến

Trưởng khoa Nhà nước và pháp luật

*Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng
Ninh*

Trong 15 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa X về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị, chúng ta đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần nâng cao vai trò, hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của Đảng, đồng thời phát huy tốt hơn vai trò, hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước theo quy định của pháp luật; nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, có nhiều đóng góp tích cực vào những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, làm cho đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay.

Thực tế vừa qua cho thấy, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của các cấp ủy, tổ chức đảng, gắn với thực hiện Cương lĩnh, Điều lệ và các chủ trương, đường lối của Đảng, được đặt trong tổng thể nhiệm vụ đổi mới, xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản lãnh đạo, bảo đảm thực hiện đúng cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”. Trong quá trình này, cần kiên định các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ; đẩy mạnh phân công, phối hợp, phân cấp, phân quyền, gắn với nêu cao trách nhiệm của tổ chức và cá nhân, nhất là người đứng đầu; giữ vững sự lãnh đạo tập trung, thống nhất, kỷ luật, kỷ cương; bảo đảm nguyên tắc quyền lực đi đôi với trách nhiệm, mọi

cán bộ, đảng viên phải hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, cơ chế, chính sách, nguyên tắc và kỷ luật của Đảng.

Trên cơ sở thống nhất cao về nhận thức, cần phải có quyết tâm cao, nỗ lực lớn trong tổ chức thực hiện, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, sâu sắc nhận thức về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong điều kiện mới, triển khai thực hiện đồng bộ cả 5 phương thức lãnh đạo của Đảng trên cơ sở đẩy mạnh đổi mới, nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đảng; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức, cán bộ; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động; phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; đồng thời, đẩy mạnh cải cách hành chính; đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ Trung ương tới cơ sở.

2. Định hướng hoàn thiện mối quan hệ Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ ở tỉnh Quảng Ninh

Tại Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII, Trung ương đặc biệt nhấn mạnh: Việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phải bảo đảm giữ vững, tăng cường vai trò lãnh đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; nâng cao vai trò, trách nhiệm, hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước; chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ phát triển mới.

Tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng; xây dựng chính quyền liêm chính, phục vụ, thực sự “của dân, do dân, vì dân”; phát huy dân chủ, kỷ cương và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Cụ thể là:

Một là, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng

Kết hợp chặt chẽ, đồng bộ, toàn diện, hiệu quả giữa xây dựng và chỉnh đốn Đảng, trong đó xây dựng Đảng là nhiệm vụ cơ bản, lâu dài; chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ thường xuyên, cấp bách. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng đồng bộ và thống nhất cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; đồng thời, xây dựng chính quyền địa phương và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và tính chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng. Tăng cường củng cố, xây dựng sự đoàn kết thống nhất trong Đảng và hệ thống chính trị. Kế thừa và phát huy truyền thống năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Kiên trì giữ vững nguyên tắc trong tổ chức và hoạt động của các tổ chức đảng. Quyết liệt trong đổi mới tư duy, nội dung và phương thức lãnh đạo, chỉ đạo; tăng cường kỷ luật, kỷ cương nhằm không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng.

Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị. Coi trọng việc tổ chức thực tiễn và sơ kết, tổng kết việc thực thi các chỉ thị, nghị quyết của Đảng một cách chủ động, kịp thời, nghiêm túc, cụ thể, bảo đảm tính khoa học, tính chính trị, tính khả thi của mỗi quyết sách nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo về chính trị và năng lực tổ chức thực tiễn của các cấp ủy. Mở rộng tầm nhìn, nâng cao bản lĩnh chính trị, trí tuệ, trình độ, tính chiến đấu của toàn Đảng bộ và của mỗi cán bộ, đảng viên, cấp ủy viên, lãnh đạo, quản lý các cấp; chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng, đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, gắn bó máu thịt với Nhân dân. Đấu tranh đẩy lùi nguy cơ suy thoái về tư tưởng chính trị; phòng, chống các biểu hiện giảm sút ý chí phấn đấu, thiếu gương mẫu trong công tác, né tránh trách nhiệm, thiếu trách nhiệm, trung bình chủ nghĩa, làm việc kém hiệu quả, không có kết quả cụ thể.

Coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng. Thổi bùng khát vọng, niềm tin và hành động xây dựng Quảng Ninh giàu mạnh trong mỗi cán bộ, đảng viên, từng người dân và trong toàn bộ hệ thống chính trị. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội

dung, phương thức công tác tư tưởng theo hướng khoa học, thiết thực, kịp thời và hiệu quả. Củng cố và nâng cao trình độ mọi mặt của đội ngũ giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp. Khắc phục tình trạng lơ là, mất cảnh giác; kịp thời nhận diện và kiên quyết đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là trên không gian mạng.

Tập trung xây dựng Đảng về đạo đức. Nâng cao đạo đức hành động, đạo đức lối sống; mỗi cán bộ, đảng viên, công chức và viên chức phải là một tấm gương về văn hóa chính trị. Tập trung và trực tiếp xây dựng văn hóa trong chính trị, trước hết trong Đảng và toàn bộ hệ thống chính trị. Cụ thể hóa các chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên trên từng lĩnh vực, trong mỗi thành viên của hệ thống chính trị. Nêu cao tính tiên phong, gương mẫu, phẩm giá, lòng tự trọng, danh dự của người đảng viên, nêu cao bổn phận, lương tâm, dũng khí và trách nhiệm của người đảng viên trong mọi hoạt động và cuộc sống. Tiếp tục triển khai tổ chức thực hiện sâu rộng, thường xuyên, có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI và khóa XII) và đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát trong Đảng kết hợp với phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của báo chí và của Nhân dân đối với việc thực hiện các quy định nêu gương. Cổ vũ, biểu dương các gương điển hình tiên tiến trong cán bộ, đảng viên. Nội dung xây dựng văn hóa trong Đảng trở thành tiêu chí xây dựng và đánh giá cơ quan, đơn vị; tạo môi trường cho cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật để phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với các biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, xử lý nghiêm hành vi vi phạm đạo đức lối sống, quan liêu, xa dân.

Xây dựng Đảng vững mạnh về tổ chức. Chủ động, tập trung xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy khoa học, tinh gọn, hợp lý, hiệu lực, hiệu quả và đội ngũ cán bộ các cấp có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, là một trong những nhân tố cơ bản quyết định thành công. Nâng cao năng lực lãnh

đạo, sức chiến đấu của từng cấp ủy, mỗi tổ chức đảng; tích cực đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành theo hướng sâu sát, có trọng tâm, trọng điểm, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở; rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của tổ chức cơ sở đảng; nâng cao chất lượng và thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy các cấp. Đổi mới nội dung, hình thức; nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ; thực hiện hiệu quả quy định cấp ủy viên cấp trên định kỳ dự sinh hoạt chi bộ cơ sở. Gắn việc tạo nguồn phát triển Đảng ở khu vực biên giới, trong đồng bào các dân tộc ít người với kịp thời phát hiện nhân tố mới, có triển vọng, quy hoạch, bồi dưỡng, sử dụng, tạo nguồn cán bộ cho hệ thống chính trị; giữ vững mô hình 100% bí thư cấp ủy đồng thời là trưởng thôn, bản, khu phố theo mô hình “Dân tin - Đảng cử”. Siết chặt công tác quản lý đảng viên; thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa những người không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời xử lý các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả tự phê bình và phê bình, đảm bảo tính thực chất trong đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên hằng năm.

Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Gắn đổi mới tổ chức bộ máy với đổi mới phương thức lãnh đạo, tinh giản biên chế. Thường xuyên rà soát, bổ sung, điều chỉnh, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, các quy định, quy chế làm việc và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan hợp nhất, mô hình thí điểm, nhất là mô hình cơ quan khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội cấp huyện, Trung tâm Truyền thông tỉnh. Thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ở những nơi có điều kiện. Hoàn thành việc sắp xếp theo quy định chung và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động đối với bộ máy hệ thống chính trị tại các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sáp nhập địa giới hành chính. Tiếp tục thực hiện đúng lộ trình giảm đầu mối đơn vị và số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo

đảm theo các nghị quyết, kết luận của Trung ương và của Tỉnh, gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng về mọi mặt của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm.

Đổi mới toàn diện, đồng bộ công tác cán bộ - khâu đột phá, then chốt để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng. Quán triệt sâu sắc quan điểm giai cấp công nhân trong công tác cán bộ. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng, kế thừa và phát triển giữa các thế hệ cán bộ ở từng cấp. Tạo môi trường, điều kiện khuyến khích, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; xây dựng cơ chế bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung, vì Nhân dân. Có chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài vào làm việc trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội theo vị trí việc làm và khung năng lực. Tiếp tục đổi mới về tiêu chuẩn cán bộ, công khai hóa, minh bạch hóa và dân chủ hóa việc đánh giá, lựa chọn cán bộ; kiểm soát chặt chẽ quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền. Xây dựng hợp lý cơ cấu đội ngũ cán bộ đảm bảo chất lượng, cân đối, đồng bộ, quan tâm cán bộ nữ, trẻ, dân tộc thiểu số. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, bảo đảm bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ thực sự khoa học, dân chủ, đúng pháp luật và quy định của Đảng “đúng người, đúng việc”. Thực hiện công tác quy hoạch, luân chuyển cán bộ gắn với tạo nguồn và đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng toàn diện đội ngũ cán bộ, trọng tâm là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp. Chuẩn hóa, siết chặt kỷ cương, đề cao đạo đức công chức, kỷ luật công vụ, liêm chính, tận tụy phục vụ Nhân dân. Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; sàng lọc, loại bỏ cán bộ, công chức, viên chức yếu về năng lực, trình độ, uy tín giảm sút, có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, cơ hội, tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, vi phạm các quy định, nguyên tắc của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quan liêu, cửa

quyền, thiếu gắn bó với Nhân dân, kết quả thực hiện nhiệm vụ không cao, bản lĩnh chính trị không vững vàng, thiếu gương mẫu, mất đoàn kết... Đồng thời, xem xét, giải quyết chặt chẽ, minh bạch những vấn đề, vụ việc liên quan đến lịch sử chính trị; tuân thủ nghiêm các quy định về bảo vệ chính trị nội bộ, nhất là chính trị hiện nay.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thực thi kỷ luật Đảng với kiểm soát, thanh tra theo pháp luật của Nhà nước. Tiếp tục đổi mới, thực hiện đồng bộ chương trình kiểm tra, giám sát, thanh tra hằng năm từ tỉnh đến cơ sở và công tác thanh tra chuyên ngành, tăng cường sức mạnh tổng hợp và nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tránh chồng chéo, trùng lặp. Thực hiện tốt các phương châm giám sát phải mở rộng; kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm, thanh tra phải toàn diện; kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên, đột xuất, không báo trước với kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. Lựa chọn nội dung kiểm tra, giám sát đúng trọng tâm, trọng điểm tại địa bàn, ngành, lĩnh vực nhạy cảm, tiềm ẩn sai phạm, dư luận quan tâm, dễ nảy sinh tiêu cực. Làm tốt việc phòng ngừa vi phạm; kịp thời phát hiện, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm từ xa, từ sớm. Chú trọng kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt; tăng cường kiểm tra “cách cấp”; kiểm tra công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kết luận, kiến nghị. Bảo đảm sự đồng bộ giữa thanh tra với kiểm tra; xử lý nghiêm minh, kịp thời giữa kỷ luật đảng và kỷ luật hành chính, xử lý bằng pháp luật. Củng cố, hoàn thiện và phát huy hiệu quả mô hình cơ quan ủy ban kiểm tra - thanh tra cấp huyện; nâng cao chất lượng hoạt động của ủy ban kiểm tra các cấp, kiện toàn đội ngũ cán bộ kiểm tra, thanh tra đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; coi trọng công tác kiểm tra giám sát của các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy; hướng dẫn chỉ đạo của ủy ban kiểm tra cấp trên đối với cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới. Khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật Đảng ở tổ chức cơ sở Đảng.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức Đảng trong điều kiện mới. Chủ động, kịp thời vận dụng sáng tạo các chủ trương, nghị quyết của Đảng vào điều kiện, hoàn cảnh thực tế ở địa phương thông qua việc nâng cao chất lượng ban hành các chủ trương, cơ chế, chính sách phát triển đúng đắn của cấp ủy theo hướng thiết thực, ngắn gọn, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng khâu lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết. Lựa chọn các vấn đề bức xúc, nổi cộm hoặc hạn chế, yếu kém ở địa phương, cơ quan, đơn vị để tập trung giải quyết theo phương châm “3 rõ” (rõ việc, rõ người chịu trách nhiệm, rõ thời gian hoàn thành). Tăng cường phân cấp, phân quyền, ủy quyền và nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành gắn với ràng buộc trách nhiệm, tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Hoàn thiện quy chế, quy định, làm rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân. Đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đảm bảo khoa học, dân chủ, gần dân, sát dân, vì dân; bám sát thực tiễn, chịu khó học hỏi, nói đi đôi với làm và làm đến cùng, dứt điểm; có quyết tâm cao, hành động quyết liệt, hiệu quả, không bảo thủ, trì trệ, chống bệnh hình thức và chủ nghĩa thành tích. Đẩy mạnh ứng dụng đồng bộ công nghệ thông tin trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan Đảng từ tỉnh đến cơ sở. Thực hiện mở rộng dân chủ gắn với kỷ cương, pháp luật.

Hai là, xây dựng chính quyền liêm chính, phục vụ, thực sự “của dân, do dân, vì dân”, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Nâng cao năng lực triển khai, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhất là năng lực thực thi pháp luật toàn diện trên các lĩnh vực. Quy định rõ và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu gắn chặt với trách nhiệm từng cơ quan, đơn vị và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định; chú trọng phân công, phân cấp, giao quyền, ủy quyền, gắn với phát huy chủ động của địa phương, đơn vị và tăng cường cơ chế kiểm tra, giám sát, trách nhiệm giải trình. Xây dựng và

hoàn thiện tốt cơ chế kiểm soát quyền lực và phát huy hiệu quả vai trò giám sát của Nhân dân. Tập trung cải cách thủ tục hành chính, gắn với nâng cao chất lượng phục vụ, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc với Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành của cơ quan quản lý.

Xây dựng tổ chức bộ máy chính quyền địa phương tinh gọn, trong sạch, vững mạnh, tăng cường hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng chính quyền địa phương phù hợp với khu vực nông thôn, thành thị, hải đảo... Nâng cao chất lượng đại biểu các cơ quan dân cử gắn với tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; thực hiện tốt cơ chế giám sát, đánh giá định kỳ đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu, phê chuẩn. Nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân đảm bảo kịp thời, theo quy định của pháp luật và phù hợp với yêu cầu thực tiễn khách quan. Thực hiện đồng bộ cơ chế giám sát của cơ quan đại biểu dân cử với kiểm tra, giám sát của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và giám sát của Nhân dân. Đổi mới hoạt động tiếp xúc cử tri; tiếp nhận, chuyển tải các kiến nghị, đề xuất và thường xuyên đôn đốc, giám sát giải quyết đến cùng các kiến nghị chính đáng của cử tri.

Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện của ủy ban nhân dân các cấp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững trong giai đoạn mới theo phương châm “liêm chính, kỷ cương, hành động, sáng tạo, bứt phá và hiệu quả”. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với cơ cấu lại, chọn lọc quy hoạch, đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, năng động, minh bạch, cắt giảm tối đa giao dịch trực tiếp.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, hoàn thành xây dựng chính quyền điện tử và nhanh chóng xây dựng chính quyền số. Tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ hành chính công

của những đối tượng khó khăn, đặc thù. Thúc đẩy toàn diện việc xử lý hồ sơ, công việc trên môi trường mạng hướng tới các cơ quan nhà nước "không giấy tờ". Chậm nhất đến năm 2025, cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Tăng cường phân cấp, phân quyền bảo đảm thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý, điều hành từ tỉnh đến cơ sở; đề cao trách nhiệm của ủy ban nhân dân, từng cấp, từng ngành và người đứng đầu các cơ quan. Thực hiện nghiêm túc các quy định tiếp công dân, giải quyết tốt khiếu nại, tố cáo của công dân ngay từ cơ sở. Tăng cường cơ chế phối hợp trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý đối với các cơ quan Trung ương trên địa bàn; bảo đảm đồng bộ, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của ngành và địa phương.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ quản lý và người đứng đầu các cấp “thực đức, thực tài”, có tính chuyên nghiệp, có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế, tận tụy phục vụ Nhân dân; nâng cao năng lực, trình độ, đạo đức công vụ, trách nhiệm giải trình. Phát huy dân chủ, đoàn kết, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu song hành với kiến tạo môi trường đổi mới, đột phá, sáng tạo trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, gắn trách nhiệm cá nhân; thu hút, trọng dụng nhân tài; xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân vi phạm.

Xây dựng các cơ quan tư pháp trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; các thiết chế tư pháp nghiêm minh, dễ tiếp cận; thực hiện có hiệu quả Chiến lược cải cách tư pháp đồng bộ với cải cách thể chế, cải cách hành chính, đổi mới hệ thống chính trị. Nâng cao chất lượng công tác tư pháp, bảo đảm các hoạt động tổ tụng đúng pháp luật, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm, giải quyết tốt các tranh chấp, khiếu kiện dân sự, hành chính; thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng trong xét xử; quan tâm, chú trọng hoàn thiện các thiết chế giải quyết tranh chấp ngoài tòa án. Xây dựng chính sách, biện pháp nhằm thúc đẩy phát triển các chế định hỗ trợ tư pháp theo hướng phát triển xã hội hóa gắn với tăng cường quản lý nhà

nước; cung cấp tốt dịch vụ pháp lý; hỗ trợ kinh phí thỏa đáng cho công tác cải cách tư pháp. Thực hiện chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát đối với các cơ quan tư pháp.

*Ba là, **phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của Nhân dân, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân và vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội***

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị về công tác dân vận. Quan tâm lãnh đạo cụ thể hóa và thực hiện tốt cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ với phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Đổi mới công tác dân vận theo hướng thiết thực, cụ thể, sáng tạo, hướng đến mục tiêu đồng thuận, củng cố và nâng lên niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước về chế độ xã hội chủ nghĩa, phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân trong thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị. Tập trung làm tốt công tác dân vận của Đảng, của các cơ quan nhà nước; thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, Quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường đối thoại, tiếp xúc với Nhân dân, sâu sát cơ sở, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực sự tin dân, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với Nhân dân, nêu gương trong thực hành dân chủ, thực hiện tốt phong trào thi đua "dân vận khéo". Mở rộng các hình thức dân chủ trực tiếp để cán bộ, đảng viên và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; cơ bản thực hiện bầu bí thư cấp ủy tại đại hội đảng bộ các cấp và phương thức "Dân tin, Đảng cử" trong bầu bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, bản, khu phố; mở rộng mô hình người dân trực tiếp đánh giá sự hài lòng đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị cá nhân.

Tổ chức tốt việc tuyên truyền, phổ biến, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là những vấn đề liên quan đến quyền và trách nhiệm công dân. Chống các biểu

hiện dân túy, mị dân, dân chủ hình thức; gắn trách nhiệm cụ thể của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc tiếp công dân, đối thoại với Nhân dân và kịp thời giải quyết những kiến nghị chính đáng, hợp pháp của Nhân dân, các vấn đề bức xúc liên quan đến đời sống Nhân dân, các vụ khiếu kiện đông người vượt cấp, kéo dài, không để hình thành điểm nóng về an ninh, trật tự xã hội. Tập hợp, đoàn kết, khơi dậy khát vọng đổi mới, sáng tạo, phát triển, tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, niềm tự hào về quê hương, đất nước của Nhân dân Quảng Ninh.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn, dân cư; trọng tâm là đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp, nắm bắt nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp Nhân dân; tạo chuyển biến mạnh về vai trò, hiệu quả giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; củng cố, phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân và của toàn xã hội trong tình hình mới, nhất là trong xây dựng đô thị văn minh, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, giải phóng mặt bằng, bảo vệ môi trường, phòng, chống dịch bệnh... Củng cố, hoàn thiện tổ chức bộ máy và cơ chế hoạt động; nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình cơ quan khối cấp huyện và khối vận cấp xã; phát huy tốt vai trò, chức năng của mỗi tổ chức trên tinh thần phân công, phối hợp, đúng pháp luật, tôn chỉ, mục đích. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội với chính quyền, cơ quan đơn vị.

Chăm lo phát triển đoàn viên và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, tăng nhanh về số lượng, tạo chuyển biến mạnh về chất lượng, thích ứng với điều kiện mới; giữ vững truyền thống công nhân vùng mỏ; nâng cao vai trò và chất lượng hoạt động của tổ chức công đoàn các cấp, chú trọng trong các khu công nghiệp, khu kinh tế, doanh nghiệp ngoài nhà nước... Chăm lo phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong quá trình phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu và nâng cao, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, giảm nghèo

bền vững. Đào tạo, thu hút, đẩy nhanh quá trình xây dựng đội ngũ trí thức của tỉnh lớn mạnh, trọng tâm là nhân lực chất lượng cao, xác định là yếu tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển trong tình hình mới. Phát triển đội ngũ doanh nhân Quảng Ninh gắn với chương trình phát triển doanh nghiệp; đề cao và hỗ trợ tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; nâng cao vai trò trong góp ý, tham gia xây dựng chính sách, phối hợp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh. Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng, tạo điều kiện cho thanh niên xung kích trong học tập, lao động, bảo vệ Tổ quốc; chú trọng nâng cao lý tưởng cách mạng, lòng yêu nước, ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần vượt khó trong học tập, lao động, khởi nghiệp; có định hướng tư tưởng đúng đắn trong tình hình hiện nay. Quan tâm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, thực hiện quyền của trẻ em, bảo đảm các điều kiện chăm sóc, học tập ở mức cao hơn so với mặt bằng chung cả nước. Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em. Thực hiện tốt bình đẳng giới, nâng cao vai trò, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho phụ nữ. Thực hiện tốt chế độ, chính sách nhằm phát huy tính tích cực chính trị - xã hội của cựu chiến binh, nhất là trong đấu tranh tư tưởng, bảo vệ chế độ, tham gia hỗ trợ công tác quản lý ở cơ sở. Quan tâm chăm sóc, tạo điều kiện tiếp tục phát huy trí tuệ, kinh nghiệm của người cao tuổi, nhất là trong xây dựng gia đình văn hóa, là tế bào lành mạnh của xã hội.

Giữ vững khối đại đoàn kết dân tộc, tôn giáo. Bảo đảm sự bình đẳng giữa các dân tộc; phân bổ hợp lý các nguồn lực, quan tâm hỗ trợ hài hòa, chú trọng các nhóm, địa bàn khó khăn, xa xôi, yếu thế... Tăng cường nắm chắc tình hình trong các dân tộc thiểu số, các tôn giáo; xây dựng, tranh thủ, phát huy vai trò đội ngũ chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong đồng bào dân tộc; củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ người dân tộc, cán bộ làm công tác dân tộc, tôn giáo. Bảo đảm các tôn giáo hoạt động đúng pháp luật, vận động tín đồ sống tốt đời đẹp đạo, đóng góp chung vào sự phát triển của địa phương; quản lý tốt các cơ sở tôn giáo; phát hiện, giải quyết kịp thời các vấn đề nảy sinh liên quan tôn giáo. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng

các vấn đề dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, các hoạt động mê tín dị đoan, gây mất an ninh trật tự.

Bốn là, đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tạo chuyển biến nhận thức sâu sắc hơn nữa trong toàn Đảng bộ về tầm quan trọng sống còn và yêu cầu ngày càng cao của công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong tình hình mới. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện và xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực bằng các biện pháp đồng bộ cả về tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, pháp luật. Gắn phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tính tiên phong, gương mẫu của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Kiên trì giáo dục, rèn luyện đức tính liêm khiết, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Thực hiện nghiêm túc các quy định về kiểm soát quyền lực; đề cao trách nhiệm giải trình, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch. Có cơ chế bảo vệ, khuyến khích mạnh mẽ người đứng đầu kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng; cơ chế bảo vệ người tố cáo, khuyến khích tích cực đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Chú trọng kiểm soát chặt chẽ, có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Hoàn thiện cơ chế bảo đảm trách nhiệm gắn với quyền và lợi ích trong điều kiện nhất thể hóa, kiêm nhiệm các chức danh, sáp nhập các cơ quan, đơn vị; kiểm soát tốt xung đột lợi ích, chống “lợi ích nhóm”, “sân sau”. Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán... để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng.

Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án nhằm phát hiện sớm, xử lý nghiêm các vụ việc, vụ án tham nhũng, nhất là các hành vi nhũng nhiễu, “tham nhũng vặt”; chú trọng thu hồi cao nhất tài sản bị tham nhũng. Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị tham mưu và thực thi công tác phòng, chống tham nhũng. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên làm công tác phòng, chống tham nhũng đủ phẩm chất, liêm chính, năng lực và uy tín; kịp thời xử lý, điều chuyển, thay thế cán bộ lãnh đạo quản lý khi có dư luận hoặc có biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, uy tín thấp. Phát huy cao nhất vai trò, trách nhiệm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả giám sát của các cơ quan và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp, Nhân dân và cơ quan truyền thông, báo chí trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Bí thư trung ương tại Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII và để tiếp tục đổi mới thành công phương thức lãnh đạo của Đảng, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong mối quan hệ Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ ở tỉnh Quảng Ninh. Các địa phương phải chủ động, tích cực, có quyết tâm chính trị cao, đồng thời cần thận trọng, có bước đi vững chắc, vừa làm vừa tổng kết, rút kinh nghiệm; vấn đề đã rõ thì kiên quyết đổi mới, vấn đề cần thiết nhưng chưa rõ, còn ý kiến khác nhau thì phải nghiên cứu, thí điểm, không nóng vội nhưng cũng không bỏ qua hoặc để quá chậm, ảnh hưởng đến sự phát triển; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; kế thừa, phát huy những thành tựu, kết quả, kinh nghiệm tốt trong phương thức lãnh đạo của Đảng đã được thực tiễn chứng minh là đúng. Ở mỗi cấp, mỗi lĩnh vực phải vừa quán triệt các nguyên tắc chung, vừa phải phù hợp với đặc điểm, yêu cầu, nhiệm vụ lãnh đạo của từng cấp, từng lĩnh vực và của từng loại hình cơ quan nhà nước, từng tổ chức chính trị - xã hội./.